



**HIỆP HỘI BẢO VỆ ĐẤT VÀ NƯỚC
THẾ GIỚI (WASWC)**

BẢN TIN THƯỜNG KỲ

Báo cáo toàn cầu theo quý SWC từ năm 1983
Ở Anh, Tây Ban Nha, Pháp, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Bahasa, Nga,
Việt Nam, Ả Rập, Thái Lan.

QUYỀN 24, SỐ 3 (THÁNG 10 – THÁNG 12, 2008)

Gia nhập WASWC- Bảo vệ đất và nước trên toàn thế giới

Tiêu chí: Một thế giới mà tất cả tài nguyên đất và nước được sử dụng cho sản xuất mà vẫn bảo tồn được hệ sinh thái

Nhiệm vụ của WASWC: Đẩy mạnh toàn cầu việc ứng dụng thành thạo về quản lý đất và nước nhằm cải tiến và bảo vệ chất lượng tài nguyên đất & nước. Vì vậy cần trao đổi thông tin nhiều hơn về nông nghiệp, xã hội, tự nhiên.

HỘI ĐỒNG WASWC

Chủ tịch: Miodrag Zlatic, Serbia **Phó chủ tịch:** Mihara, Nhật
Thủ quỹ: John Laffen, Mỹ **Thư ký viên:** Henry Lu Shunguang, Trung Quốc
Nguyên chủ tịch: Samran Sombatpanit, Thái Lan
Và hơn 20 nhóm người khác

Ban Biên Tập

Biên tập viên: Surinder S. Kukal, Ấn độ (sskukal@rediffmail.com)

Hội biên tập viên: Sanjay Arora, Ấn độ (aroraspau@yahoo.co.in);

Richard Fowler, Nam Phi (rmfowler@iafrica.com)

Những thành viên/Những đóng góp

Ban thư ký WASWC: Trung tâm kiểm tra bảo vệ đất & nước, nguồn nước, Beijing, PR Trung Quốc, lushunguang0709@sina.com, <http://www.cnscm.org>

Trang Web: <http://community.webshots.com/user/waswc> và <http://community.webshots.com/user/waswc1>

WASWC Nhật: www.waswc.org (J&P of WASWC)

WASWC Trung Quốc: <http://waswc.soil.gd.cn> (Bản tin thường kỳ)

Cộng tác viên xuất bản: Nhà xuất bản khoa học, Inc., P.O. 699 Enfield, NH 03748, USA. info@scipub.net, www.scipub.net

Biên soạn bản tin, trình bày và gửi: Đại học Nông nghiệp Punjab, Ấn độ; WASWC Thái Lan và chương trình NPM, AIT, Bangkok, Thailand. **Ban cố vấn:** William C. Moldenhauer, David W. Sanders và Samran Sombatpanit

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Thư của chủ tịch 2
- ▶ Lưu ý của biên tập viên 2
- ▶ Những giải thưởng 2
 - Chủ tịch Châu Phi nhận giải thưởng của FAO 2
 - Giải thưởng quốc tế của Nhật 3
 - Những nhà khoa học nhóm UC Davis nhận US\$4 3
 - Huy chương cống hiến của Verghese Kurien 3
 - Người đứng đầu nền nông nghiệp Việt Nam 4
 - Philippines Honor S.K. De Datta nhận giải thưởng danh dự Philippines 4
 - Giải thưởng danh dự của Lithuanian cho Mike Fullen 4
- ▶ Cáo phó: John Thornes 5; Roel Oldeman 7
- ▶ Diễn đàn của thành viên 7
- ▶ Thành viên mới 9
- ▶ Những đóng góp của các thành viên: dự án đề nghị 10; Viếng thăm Đại học công nghệ Dalian 12
- ▶ Những mục quảng cáo: **Eijkelkamp 13; SEMEATO 13; SonTek 14**
- ▶ Những bài báo chuyên đề 15
 - CA điểm 15
 - CC&C điểm 16
 - Năng lượng sinh học 19
 - Nhiên liệu sinh học sẽ sớm trở thành tiêu chuẩn quốc tế 19
 - Chuyên đề Nhiên liệu sinh học 19
- Nhiên liệu sinh học có thể làm giảm sự thiếu hụt cacbon 20
- Chuyên đề xói mòn đất 21
- Chuyên đề Vetiver 21
- Chuyên đề Chăm sóc và bảo vệ đất đai 22
- Tiêu điểm WOCAT 23
- ▶ Tóm tắt những báo cáo 24
 - Môi trường nông nghiệp năm 2008 24
 - Cuộc họp của ISCO vào ngày 15 25
 - Kiến thức bản địa 25
 - Nông nghiệp sinh thái ở Đông Châu Phi 26
 - Đất Châu Âu 2008 27
 - Hội nghị quốc tế về tình trạng đất đai suy thoái lần 5 28
- ▶ Những điều khác 29
 - Khoa học cho mọi người 29
 - Mẹo dùng máy tính 31
 - Góc hài hước 32
 - Góc thơ 33
 - Giải trí 32
 - Vài chuyện thú vị 34
 - Và tất cả những điều khác 34
- ▶ **Trình bày của Syngenta 35**
- ▶ Những thành viên/Những đóng góp cho bản tin của WASWC 35
- ▶ Thông tin về thành viên của WASWC & tham gia như thế nào 36

Bản tin thường kỳ của WASWC nhằm bảo vệ và phát hiện những cải tiến mới trên lĩnh vực bảo vệ đất, nước và công nghệ quản lý đất đai. Vui lòng gửi những ý kiến đóng góp cho nhà xuất bản theo địa chỉ: sskukal@rediffmail.com

THƯ CỦA CHỦ TỊCH

Thân chào những hội viên của hiệp hội bảo vệ đất và nước, các bạn, các bạn đồng nghiệp.



Chúc mừng năm mới 2009 đến tất cả các hội viên của WASWC. Chúng ta phải nỗ lực nhiều hơn nữa vào năm 2009 để hoàn thành mục tiêu của WASWC một cách thành công. Tôi yêu cầu tất cả hội viên của WASWC hoạt động tích cực hơn trong các hoạt động của WASWC và đóng góp nhiều hơn nữa cho bản tin, những tin tức nổi bật, những hành trình/ tiến trình. Chúng ta hãy tin rằng hiệp hội sẽ phát triển hơn trong tương lai để có thể phục vụ tốt cho nhân loại.

Giáo sư. Miodrag Zlatic, D.Sc. Chủ tịch hiệp hội bảo vệ đất, nước.

Đại học khoa học công nghệ, Belgrade, Kneza Visislava 1, 11090 Belgrade, Serbia

Phone: +381 11 3553 122, Fax: +381 11 2545 485, miodrag.zla@sbb.rs, mizlatic@yahoo.com

LƯU Ý CỦA BIÊN TẬP VIÊN



Thân chào các bạn, các bạn đồng nghiệp,

Tôi chân thành gửi lời chúc an khang, thịnh vượng tới các bạn vào xuân 2009. Hãy cải thiện hơn để năm nay là một năm thành công cho bản tin của chúng ta, bản tin của tổ chức WASWC.

Thưa các bạn, tổ chức của chúng ta có thể hoàn thành 4 mục tiêu đề ra của bản tin, với sự nỗ lực của nguyên chủ tịch Ông. Samran Sompatpanit. Nhưng vấn đề cần đề cập ở đây là trong suốt thời gian này, tôi và người cùng xuất bản của tôi không nhận được ý kiến phản hồi nào của các hội viên, với lý do rằng không biết đến chúng tôi. Đây có lẽ là một sự quay lưng đối với nhóm biên tập viên. Vì vậy có một điều quan trọng là ban biên tập phải nhận được thường xuyên các ý kiến phản hồi để phục vụ hiệu quả hơn.

Thưa các bạn đồng nghiệp, từ những ý tưởng cũ tôi đã nâng lên thành một đề tài để thảo luận dựa trên ứng dụng của công nghệ bản xứ, về vấn đề bảo vệ đất và nước, và đã yêu cầu các hội viên có cuộc thảo luận mở dựa trên nền những tin tức này (bản tin của WASWC). Tôi tin rằng bản tin này không đơn thuần chỉ là những tin tức biên soạn, mà nó còn tập hợp những ý kiến đóng góp khác, cho những đề tài thông qua nguồn tin tin cậy của chúng tôi. Điều này không chỉ giúp các nhà khoa học có cái nhìn khái quát mà còn giúp họ có được cái nhìn toàn diện hơn về đề tài nghiên cứu.

Một lần nữa tôi yêu cầu tất cả các thành viên tham gia tích cực hơn và cho chúng tôi thấy rõ quan điểm của bạn về các đề tài. Hoan nghênh bất cứ các đề tài nào gửi cho chúng tôi tại thời điểm này.

SURINDER S KUKAL

Giáo sư hiệp hội bảo vệ đất

Khoa đất, Đại học Nông nghiệp Punjab, Ludhiana, Ấn Độ

Phone: 91-98727-77626; E-mail: sskukal@rediffmail.com

NHỮNG GIẢI THƯỞNG



Chủ tịch Châu phi nhận giải thưởng của FAO

Chủ tịch Liberia Ellen Johnson-Sirleaf, 70, đã nhận huy chương Ceres của tổ chức lương thực và nông nghiệp thế giới (FAO) vì những đóng góp nổi bật của bà cho việc bảo vệ thực phẩm và phát triển nông nghiệp. Nghi lễ được tiến hành tại hội chợ nông nghiệp quốc gia ở Voinjama, Liberia, tổng giám đốc của FAO Jacques Diouf đã ghi nhận những nỗ lực trong nông nghiệp bất chấp những khủng hoảng về tài chính toàn cầu. Giải thưởng Ceres được đặt tên theo tên của nữ thần nông nghiệp La Mã. Đọc tin tức này của FAO tại trang: <http://www.fao.org/news/story/en/item/8842/icode/>

Giải thưởng có tính quốc tế của Nhật Bản năm 2008 cho những nghiên cứu viên nông nghiệp trẻ.

Vào ngày 11 tháng 11 năm 2008, nghi lễ tuyên dương của Nhật Bản cho các nghiên cứu viên nông nghiệp trẻ tuổi (tài trợ bởi hội nghiên cứu nông nghiệp, lâm nghiệp và công nghiệp cá) được tổ chức ở hội nghị quốc tế U

Thant tại đại học United Nation, Tokyo. Giải thưởng này là lần thứ hai trong năm nay, chủ tịch hội nghiên cứu nông nghiệp, lâm nghiệp và công nghiệp cá đưa ra lời khen ngợi cho những nghiên cứu viên trẻ này, người mà bản thân họ đã có những cống hiến vĩ đại để giành được những thành tích xuất sắc nhất trong nghiên cứu và phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, trang trại cá và những ngành nông nghiệp liên quan khác, cho sự phồn thịnh của quốc gia. Những người thành công và giải thưởng nhận được(ảnh bên trái):

Tiến sĩ. **Nguyễn Thị Thu Thủy** (Trung Tâm Nuôi Trồng Thủy Sản Châu Á Thái Bình Dương):

Ứng dụng của phân tử gen di truyền trong nuôi trồng thủy sản và phương pháp quản lý trang trại cá.

Bà. Maryam Ambundo Imbumi (Trung Tâm Tài Nguyên Kenya Về Những Kiến Thức Bản Xứ - KENRIK): Đề tài: *Sự xúc tiến và nghiên cứu của Châu Phi cho những giống rau nhằm cải tiến chất dinh dưỡng, sức khỏe và thu nhập.*

Tiến sĩ. Xiaoyuan Yan (Viện Nghiên Cứu Đất, Học Viện Khoa Học Trung Quốc): Đề tài: *Phát triển hiệu ứng nhà kính nhằm nâng giá chất lượng đất trồng trọt dưới tác động của môi trường.*



Những nhà khoa học của UC Davis nhận tài trợ bốn triệu đô la để nghiên cứu về sinh thái ở Indonesia.

Những nhà khoa học trung tâm Davis, đại học California, người quản lý bộ sưu tập về sinh vật học đã nhận trợ cấp 5 năm với số tiền 4 triệu đô la mỹ cho mục đích nghiên cứu nấm, vi khuẩn, thực vật, côn trùng và động vật có xương sống trên hòn đảo Indonesia thuộc Sulawesi, hòn đảo Đông Nam Á bị cảnh báo bởi sự đa dạng sinh học của rừng nhiệt đới.

Một đội cộng tác viên sẽ hướng dẫn tổng quát về lĩnh vực đa dạng sinh học, màng vi khuẩn và những kế hoạch ứng dụng cho sức khỏe con người và năng lượng cần thiết. Yêu cầu vạch ra kế hoạch để bảo vệ những loài vật nguy hiểm, nỗ lực động viên, ngoại giao với địa phương, tiếp xúc với chủ tịch thanh tra, giáo sư Daniel Potter (nhà khoa học thực vật) khu hành chính UC Davis.



Trợ cấp được lấy từ quỹ công trái bởi nhóm hợp tác hệ thống đa dạng sinh học thế giới, một hệ thống trung gian đứng đầu bởi Viện sức khỏe quốc gia, với đóng góp của khu hành chính nông nghiệp US, khu hành chính năng lượng và vật chất khoa học quốc gia US. "Tỉ lệ báo động về đa dạng sinh học đang được bỏ qua ở nhiều khu vực nhiệt đới," Có được kết quả này đòi hỏi một sự nỗ lực chú ý như lời phát biểu của giáo sư Daniel Potter, giám đốc của trung tâm UC Davis.

Vergheese Kurien nhận huy chương thành tích cống hiến suốt cuộc đời.

Ủy ban, ban lãnh đạo những giải thưởng nông nghiệp 2008 được thiết lập bởi Trung Tâm Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Ấn Độ, đã trao giải thưởng danh giá về thành tựu cống hiến suốt cuộc đời cho Vergheese Kurien. Ở tuổi 87 ông Vergheese Kurien đã là thành viên mũi nhọn của cuộc cách mạng trắng ở Ấn độ. Ông được giải thưởng thành tích suốt cuộc đời bởi vì những đóng góp lớn cho ngành công nghiệp sữa ở Ấn độ. Ông đã thỏa mãn ước mơ làm người đàn ông triệu phú sữa quốc gia, bằng cách thực hiện tốt hơn phương pháp kỹ thuật riêng trong sản xuất và phân phối sữa. Ông đã mang đến một sự thay đổi cho cuộc sống của những người nông dân Ấn Độ.



Từ trang <http://profiles.incredible-people.com/verghese-kurien/>

Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1921 ở Kozhikode, Kerala, ông Vergheese Kurien đã tốt nghiệp nghề y ở trường Cao đẳng Loyola, Madras năm 1940. Sau đó ông làm B.E(thuộc về máy móc) của đại học Madras và đến USA với học bổng của chính phủ, để hoàn thành luận văn thạc sỹ về kỹ thuật chế tạo máy ở đại học Michigan State. Giữa lúc này ông cũng đã hoàn thành những nghiên cứu đặc biệt về khoa học ở viện sắt Tata thuộc hiệp hội thép ở Jamshedpur, Bihar, tháng 2 năm 1946 trải qua 9 tháng huấn luyện đặc biệt về kỹ thuật sản xuất sữa ở Viện nghiên Cứu Sữa cấp quốc gia ở Bangalore.

Ông. Vergheese Kurien trở về từ Mỹ. Vào năm 1948 và gia nhập bộ phận sản xuất sữa của chính phủ Ấn độ, ông được chứng nhận như là kỹ sư về bơ, sữa ở khu nghiên cứu bơ, phomat của chính phủ tại một nhà máy sản xuất sữa bột ở Anand, Gujarat. Khoảng thời gian này, ông được hợp tác với nhà sản xuất sữa Kaira District Union

Limited (KDCMPUL), ông được hợp tác trong hoàn cảnh cuộc chiến đấu sống còn với công ty bơ sữa Polson, nó là công ty phi thường trong lĩnh vực này. Hăng hái với những thách thức này, ông Verghese Kurien đã rời bỏ công việc của chính phủ và gia nhập để giúp đỡ Shri Tribhuvandas Patel, người đứng đầu KDCMPUL, thiết lập kế hoạch sản xuất. Đây là thời điểm giao đời của AMUL và phần còn lại là lịch sử.

Vào năm 1965, thủ tướng [Lal Bahadur Shastri](#), thiết lập ủy ban phát triển sản xuất bơ, sữa quốc gia (NDDB) dưới sự lãnh đạo của ông. Verghese Kurien để lập lại thành công câu chuyện về Amul cho quốc gia. Vào năm 1973, Ông. Kurien thiết lập GCMMF (Liên đoàn hợp tác sữa Gujarat) để quảng bá sản phẩm sữa. Dưới cương vị quản lý của ông Kurien Ấn độ đã trở thành nhà sản xuất lớn nhất về sữa trên thế giới.

Trong suốt sự nghiệp của mình Ông. Verghese Kurien đã giành được chiến thắng ngọt ngào và những giải thưởng giá trị.

Người đứng đầu nền nông nghiệp Việt nam nhận giải thưởng danh dự về nghiên cứu giống lúa



Người Việt nam gây giống lúa xuất sắc đã giành được giải thưởng Nghiên cứu giống lúa Senadhira. Giải thưởng năm 2008 được trao cho những đóng góp nổi bật của ông cho sự phát triển đa dạng giống lúa ở Việt nam Giải thưởng được lấy tên của Dharmawansa Senadhira, một trong những người gây giống lúa thành công nhất IRRI, ra đi thảm thương trong một tai nạn máy bay ở Bangladesh vào năm 1998.

Bùi Chí Bửu, Giám đốc Viện Khoa Học Nông Nghiệp Miền Nam, trụ sở đặt tại Tp.HCM, ông đã mất một thời gian dài để phân biệt được rõ từng loại giống lúa một cách chuyên nghiệp, làm cải tiến rõ rệt chất lượng hạt lúa, tính chống chịu mặn, tính chống chịu loài gây hại và tính chống chịu bệnh tật như là bệnh nấm, vi khuẩn, đốm trắng và sâu bọ nhảy (bọ chét).

Khi còn là giám đốc của Viện Nghiên Cứu Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long, ông Bửu đã nhận giải thưởng trong buổi họp về Chương trình biến đổi nước và thực phẩm, tổ chức ở Viện Nghiên Cứu Lúa Quốc Tế (IRRI), cơ quan đầu não ở Los Banos, Philippines.

De Datta của Philippines vinh dự với giải thưởng vai trò nông nghiệp

<http://www.oired.vt.edu/sanremcrsp/News%20archives/DeDatta.php>



S.K. De Datta, trưởng ban điều tra hành chính của SANREM CRSP, nhận giải thưởng ở Philippines vì những đóng góp của ông cho nền nông nghiệp nước nhà và cho cuộc cách mạng xanh ở Châu Á vào năm 1960. Giải thưởng thành tích của hội nông nghiệp đại học nông nghiệp Philippines-Los Baños, tại lễ kỷ niệm vào ngày 20 tháng 5 năm 2008 và giải thưởng danh dự tại Viện nghiên cứu lúa quốc tế vào ngày 26 tháng 5 năm 2008.

Những lễ kỷ niệm là một phần trong những buổi họp diễn ra hàng năm của SANREM và Chương trình hỗ trợ nghiên cứu quản lý một cách đồng nhất (IPM CRSP). Cả hai chương trình này đều được điều hành bởi De Datta ở Virginia Tech, tại đó ông cộng tác với phó chủ tịch quan hệ quốc tế và giám đốc điều hành của Viện nghiên cứu quốc gia về giáo dục và phát triển. Cả hai giải thưởng nhận được của De Datta đã đóng góp cho nền nông nghiệp của

Philippines và 27 năm nghiên cứu về giáo dục của ông, giải thưởng này được giám sát bởi 77 thách sỹ và một số nghiên cứu viên từ 22 nước thuộc Viện nghiên cứu lúa quốc tế. Họ công nhận ông như là hội viên của hội giáo sư đất và nông học ở đại học Philippines-Los Baños; nghiên cứu của ông còn được mở rộng hơn ở lĩnh vực nông học, khoa học đất, thực vật học và một số khía cạnh khác của sản xuất lúa, đóng góp cho cuộc cách mạng xanh và vai trò lãnh đạo của ông trong việc cải tiến chất lượng sản phẩm nông nghiệp cho nông dân nghèo Châu Á.

Giải thưởng vinh dự của Lithuanian trao cho Mike Fullen (Ủy viên hội đồng của WASWC), M.Fullen@wlv.ac.uk

Một hội viên của hội đồng đã nhận giải thưởng vinh dự nhất từ Học viện khoa học Lithuanian nổi tiếng. Giáo sư Mike Fullen, đến từ trường đại học Khoa học ứng dụng ở Wolverhampton, UK, đã trở thành một hội viên của Học viện nghiên cứu Lithuania (LAS). Đây là tin tức được báo cáo ở "Bản tin cung ứng giáo dục chất lượng cao" vào ngày 5 tháng 2 năm 2009.

Mike, giáo sư về lĩnh vực công nghệ đất, người đã đắc cử ngày 23 tháng 9 năm 2008. Giáo sư Fullen đã đưa ra một diễn văn với tựa đề "đất chỉ có thể có được nếu biết quý trọng", trong buổi khai mạc. Một sự đón tiếp đặc biệt được tổ chức cho những vinh dự của ông diễn ra ngày 22 tháng 9 năm 2008, được chuẩn bị bởi Ông Simon Butt (đại sứ Anh đến từ Lithuania) trong đại sứ quán Anh ở Vilnius). Thành phần khách mời tham dự bao gồm các vị đại sứ của Belgium, Trung quốc và Hungary đến Lithuania. Trong đó có H.E. Mr. Philip Cumps (đại sứ quán Kingdom của Belgium). Những nước này là tất cả các thành viên nghiên cứu trong dự án EU (BORASSUS),

trong dự án này Mike là người cộng tác. Để biết thêm thông tin về dự án, vui lòng liên hệ dự án Borassus trên trang: <http://borassus-project.net>

Mike được nhận giải thưởng của học viện bởi chủ tịch học viện, giáo sư Zenonas Rokus Rudzikas. Với vai trò đầy mạnh và phát triển hợp tác khoa học quốc tế.

Giáo sư Fullen nói: “Nó là giải thưởng vĩ đại, ưu đãi và cao nhất mà Viện khoa học Lithuanian có thể trao tặng. Nó chứng nhận rằng sự cộng tác nghiên cứu của tôi với cộng đồng khoa học Lithuanian trên 10 năm trong lĩnh vực xói mòn đất, bảo vệ đất và biến đổi khí hậu.

Viện khoa học Lithuania (LAS) được thành lập năm 1941. Là cơ quan khoa học tự thiết lập, nó bao gồm tất cả các nhà khoa học Lithuania, các nhà khoa học nước ngoài có những hoạt động nghiên cứu gắn liền với nhau ở Lithuania. Giải thưởng được đề xuất bởi giáo sư Algirdas Motuzas (giáo sư đứng đầu về khoa học đất ở đại học nông nghiệp quốc gia, Kaunas và chủ tịch của hiệp hội khoa học đất Lithuania). Giáo sư Motuzas đã bình luận: “Giáo sư Fullen được bầu vào Viện khoa học Lithuania là xứng đáng cho những đóng góp đáng kể của ông cho sự nghiên cứu và phát triển của Lithuania, xứng đáng cho những hoạt động phát triển, xúc tiến vấn đề cộng tác nghiên cứu quốc tế.



Từ trái sang: Mike vui sướng có được lợi ích xác thực ở ‘LMAkad,’ bao gồm việc sử dụng miễn phí căn hộ của Viện sĩ hàn lâm ở trung tâm thành phố Vilnius! Đại sứ Her Britannic Majesty nước cộng hòa Lithuania, Mr. Simon Butt; Giáo sư Zenonas Rokus Rudzikas (Chủ tịch Viện nghiên cứu khoa học Lithuanian và Mike; Biểu tượng của Mike mở đầu diễn văn “Đất chỉ có thể có được nếu được quý trọng” tại Viện khoa học Lithuanian ngày 23 tháng 9 năm 2008.



Ảnh từ Mike: Lễ chào mừng năm mới năm 2009 tại Vilnius Basilica (ảnh được chụp bởi ông Saulius Marcinkonis của Lithuania).

CÁO PHÓ

Giáo sư John Thornes (1940-2008): Cải cách địa lý Anh

Từ báo tin tức, ngày 4 tháng 8 năm 2008, được gửi đến từ *Maria Asuncion Romero Diaz*, arodi@um.es

John Thornes là một con người nổi bật nhất, có công sinh ra và nghiên cứu nguồn gốc địa lý, và là diễn giả nồng nhiệt nhất trên lĩnh vực liên quan tới địa lý.

John Barrie Thornes sinh vào ngày 27 tháng 12 năm 1940, và lớn lên ở Horbury, gần Wakefield, UK. Mặc dù bị trượt trong cuộc thi 11(+), nhưng ông đã nhanh chóng bắt đầu chứng minh lời hứa ở lại trường giảng dạy. Suốt cuộc đời tận tâm với địa hình được chứng minh bằng thời gian ông hoạt động giảng dạy và hướng đạo. Sau khi chuyển đến trường văn phạm Ossett, ông giành được văn bằng loại nhất của đại học London. Khi chưa tốt

nghiệp đại học, ông đã gặp được vợ tương lai của mình, Rosemary, người ông kết hôn vào năm 1962, trước khi nhận bằng thạc sĩ ở đại học McGill và là nghiên cứu sinh của King tại London, cho văn bằng tiến sĩ về xói mòn và trầm tích ở Alto Duero, Tây Ban Nha.

Tiếp tục giảng dạy ở trường đại học, ông đã đến khoa kinh tế của trường London với tư cách như là học giả nước ngoài. Trong suốt thời gian này ông đã phát triển quan hệ kết nối bền vững với những đồng nghiệp Tây Ban Nha ở trường đại học Murcia. Khi công việc đã có nhiều tiến triển, ông tiến vào cộng tác ở nhiều lĩnh vực đặc sắc để có được những ảnh hưởng sâu rộng mở ra ngành địa lý tự nhiên ở cả Tây Ban Nha và Anh. Điều này đặt nền móng thay đổi cho những ý tưởng của cộng đồng các nhà khoa học đối với toàn bộ công việc của Thornes và những nghiên cứu trước đây của ông. Nó vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến sự phát triển liên quan đến địa lý các vùng bán khô hạn. *Mô hình của ông là một trong những lý do chính cho những người ở Anh đến với Tây Ban Nha để nghiên cứu về lĩnh vực địa lý cho bản thân họ, và mang lại nhiều thuận lợi cho sinh viên chưa tốt nghiệp thuộc lĩnh vực này ở Tây Ban Nha, mô hình này được thông qua bởi hầu hết các phòng (ban) địa lý ở Anh.*



Bằng sự nhất trí cao Thornes đã dùng những kinh nghiệm và kỹ năng ngôn ngữ phong phú phục vụ cho các lĩnh vực hoạt động, với sự trợ giúp của Liên hiệp địa lý Royal (RGS) Nam Mỹ. Những kết quả này được xuất hiện đồng đều trong những tờ báo khoa học, đóng góp vào luận án “hệ thống xói mòn bán khô hạn” và nhiều tập sách quan trọng khác cùng với Denys Brunnsden, trên trang địa mạo học và dòng thời gian. Hoạt động tự nhiên này đã đẩy mạnh và cho phép Thornes thiết lập những đóng góp rộng lớn cho cuộc sống, đổi mới trong tư tưởng, tác động đến chiến lược nghiên cứu và phát triển.

Năm 1981 ông được bổ nhiệm là nhà lãnh đạo địa lý tự nhiên và trở thành người đứng đầu địa lý ở Cao đẳng Bedford, London, ở đó ông trở thành chủ nhiệm khoa học và là người đại diện chính thức trước khi đến Bristol năm 1985, ban đầu là người đứng đầu ngành, sau đó là chủ nhiệm của những khóa luận tốt nghiệp nghiên cứu khoa học. Cuối cùng, công cuộc khám phá của mình ông trở lại London để lãnh đạo ngành địa lý năm 1992 và trở thành thành viên của hiệp hội bảo vệ đất, nước thế giới.

Cùng với sự bổ nhiệm của các trường đại học, Thornes đã hợp tác với RGS (nhận huy chương của Patron vào năm 1996), nhóm nghiên cứu địa mạo học Anh năm 1987 và các viện địa lý, trở thành chủ tịch năm 1992.

Trong nhiều năm, Thornes đã nhận trợ cấp từ hội đồng nghiên cứu RGS và gần đây là từ Liên Minh Châu Âu. Năm 1990 Roberto Fantechi, của EU đã triệu tập hội nghị xúc tiến vấn đề nghiên cứu sự tạo sa mạc, tiêu điểm ban đầu là miền nam Châu Âu. Sau cuộc hội nghị này Thornes đã lãnh đạo một số dự án của EU, dưới tựa đề Medalus (Việc sử dụng đất và sự tạo sa mạc vùng địa trung hải) nhằm thiết lập phương pháp luận cho việc đánh giá và giảm thiểu sự sa mạc hóa vào thời điểm này tổ chức liên hiệp quốc cũng chuyển mục đích thiết lập UN thành Cuộc chiến đấu với sự sa mạc hóa, chính thức được thiết lập vào năm 1994. Những dự án kết nối này thực hiện từ năm 1991-1999 đã thiết lập được toàn bộ những nghiên cứu phải làm ở khu vực này. Chúng tiếp tục tác động đến những nghiên cứu viên Châu Âu trong việc thiết lập chuẩn kiểm tra và khuôn mẫu dựa trên những nguyên tắc chính.

Không có công việc hành chính và nhiệm vụ khoa học nào gây trở ngại được ông với sự kiên định cao trong dòng chảy nghiên cứu của mình. Trong tờ báo khoa học gần đây viết về ông và một số đề tài chuẩn bị xuất bản, làm nổi bật thêm về công việc của ông, tiêu điểm dựa trên sự liên kết giữa thực vật, địa mạo học, thủy học và sự sa mạc hóa trong dự án Medalus và một số dự án khác.

Sau bình phục của cơn đột quỵ năm 1996, ông đến Trung Quốc đảm nhận **a Rhodes Fellowship** ở Nam Phi, và công việc mới đây là mô hình chặn thả và vai trò của sa mạc hóa. Trong năm 2005 ông đã nhận học vị danh dự của đại học Murcia. Trong thời gian bị bệnh, ông đã có chuyến thăm cánh đồng, trong một lần đến Anh.

John qua đời vài ngày sau đó vào ngày 17 tháng 7 năm 2008, hưởng thọ 67 tuổi. Ông đã sống cùng vợ bà Rosemary và con trai, con gái của họ.

Chú ý: Hội thảo quốc tế về sự sa mạc hóa trong đó có lễ tưởng niệm giáo sư John B. Thornes sẽ được tổ chức ở Murcia, Tây ban Nha từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 9 năm 2009. Để biết thêm thông tin chi tiết vui lòng liên hệ giáo sư Maria Asuncion Romero Diaz, vào thời gian sớm nhất. Vui lòng vào

<http://fobos.bio.um.es/thornes/doku.php>

Roel Oldeman (1942-2008) Từ Yolanda Karpes, ISRIC (Thông tin đất thế giới)
Yolanda.Karpes@wur.nl



Ông (Roel) Oldeman đột ngột qua đời vào ngày 24 tháng 12 năm 2008. Roel sinh ngày 16 tháng 6 năm 1942 ở Banding miền tây Java, Indonesia. Năm 1968 ông tốt nghiệp đại học nông nghiệp Wageningen và tới Hawaii để thực hiện chương trình đào tạo tiến sĩ dựa trên đề tài về cây mía: "Phân tích sản lượng mía dựa trên mối quan hệ thời tiết, đất và phương pháp quản lý".

Từ năm 1972 đến năm 1980 ông làm công việc khí tượng nông học ở Trung tâm nghiên cứu vụ thực phẩm (CRIFCI) ở Bogor, Indonesia, trong khuôn khổ chương trình song phương hỗ trợ nông nghiệp giữa Indonesia và Hà Lan. Ông nghiên cứu các hoạt động tiêu điểm dựa trên mối quan hệ giữa khí hậu và hệ thống lúa gạo cơ bản. Từ năm 1980-1982 Roel làm việc với cương vị một nghiên cứu viên khách mời ở Viện thu hồi và cải tiến đất (ILRI), Wageningen, Hà Lan. Ở đó ông đã viết báo cáo công nghệ "Nghiên cứu nông tượng khí học vùng địa chất ẩm ướt của Đông Nam Á (FAO, UNESCO, WMO) dựa trên khí tượng nông học. Roel đã đến thăm các nhà khoa học ở Viện nghiên cứu lúa quốc tế (IRRI), Los Banos, Philippines từ năm 1982-1985, ở đây ông quản lý dự án kết nối IRRI-WMO chương trình nghiên cứu lúa-thời tiết.

Từ giữa năm 1980 tới lúc về hưu của mình năm 2002, ông làm việc ở ISRIC, Wageningen, Hà Lan. Trách nhiệm hàng đầu của ông, một nhà khoa học thâm niên là làm việc trong 12 tháng về việc mô tả nông sinh thái của Madagascar ở trong khuôn khổ nghiên cứu lúa và giảng dạy theo dự án của Viện nghiên cứu lúa quốc tế (IRRI). Từ năm 1987-1990 Roel quản lý dự án kết hợp UNEP-ISRIC dự án: Bản đồ thế giới dựa trên đầu người - Sự phân rã của đất nhân tạo (GLASOD, xuất bản năm 1990). Bản đồ được sử dụng rộng rãi và là một kiệt tác của ông.

Từ năm 1992-2002, ông là giám đốc của ISRIC và là người quản lý, chịu trách nhiệm chính của ISRIC với sự ủy nhiệm dưới đây: Sự phổ biến và góp nhặt kiến thức khoa học về đất trên thế giới với mục đích làm cho hiểu rõ ràng hơn về những ký tự, sự phân loại, sự đóng góp và khả năng thực tế sử dụng đất ở địa phương, quốc gia và trên toàn cầu. Sau khi nghỉ hưu ông làm tình nguyện viên cho Openluchtmuseum (Nhà bảo tàng mở) ở Arnhem. Roel đã đột ngột ngã bệnh ngày 22 tháng 12 năm 2008 và qua đời 2 ngày sau đó. Ông sẽ mãi mãi được nhớ đến như là một người rộng rãi, tốt bụng, người đối tác tốt và không thể tách rời. Ông sống cùng vợ bà Henneke và con gái Mariëtte.

Chú ý: Ông Olderman là sản phẩm của cuốn sách WASWC 2001 dưới tựa đề: **Nguyên nhân phân rã của đất**, xuất bản bởi E.M. Bridges, I.D. Hannam, L.R. Oldeman, F. Penning de Vries, S.J. Scherr and S. Sombatpanit, ISBN 812041942, có thể vào trang www.scipub.net. Tất cả thành viên của WASWC sẽ mãi nhớ tới những đóng góp vĩ đại của ông. Chúng tôi gửi lời chia buồn sâu sắc tới gia đình ông.

DIỄN ĐÀN CỦA CÁC THÀNH VIÊN – HOAN NGHÊNH TẤT CẢ CÁC Ý TƯỞNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN.

Những thành viên nói gì về đường lối chỉ đạo cho sự thành công của buổi họp
(<http://waswc.soil.gd.cn/consti-decentra.html>)

● Cảm ơn Samran, (người định ra đường lối chỉ đạo cho sự thành công của những buổi họp) rất hữu dụng - Alfred Hartemink

● Nó là đường lối chỉ đạo tốt. Như vậy bạn có thể nói rằng: "Điểm xuất phát tốt đồng nghĩa với một nửa thành công".

- Henry Lu Shunguang

~~~~~

### Những thành viên nói gì về cuốn sách SWAT (Thiết bị đánh giá Đất và Nước)

Trong sự cố gắng cao độ để cuốn sách SWAT được công bố trước thời gian, đội ngũ gồm 17 biên tập viên đã xuất bản cuốn sách số 4, cuốn sách xứng đáng nhận được những lời ca tụng nồng nhiệt. Sự xuất bản cuốn sách là một sáng kiến cho việc sử dụng các thiết bị đánh giá đất và nước trên toàn cầu của SWAT. Nguyên lý của các thiết bị đánh giá đất và nước là rất phức tạp về quy trình thuyết động lực. Công nghệ SWAT từng bị giới hạn sử dụng trước đây, nhưng cuối cùng thì sự công bố này sẽ được ứng dụng trên toàn cầu. Giải thích rõ ràng những





## ĐÓNG GÓP CỦA THÀNH VIÊN

### ▲ Dự án DESIRE



### Dự án DESIRE - lựa chọn và thử nghiệm các chiến lược bảo tồn trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai thay thế - Nicola Geeson [nicky.geeson@googlemail.com](mailto:nicky.geeson@googlemail.com)

Các nhà khoa học ngày nay biết cách nổi lên từ các trường đại học và nhận tư vấn từ nhiều cổ đông, bao gồm người sử dụng đất, các nhà hoạch định chính sách và học sinh, sinh viên. Đây là một cách tốt hơn để áp dụng các ứng dụng khoa học vào thực tế. Desire (giảm thiểu sa mạc hóa và các biện pháp cải tạo đất - một phương án toàn cầu cho các giải pháp địa phương) là một dự án được xây dựng trên các mối tương tác như thế.

Các nhà khoa học và cổ đông sẽ chọn và đánh giá cách sử dụng đất thay thế có triển vọng và các chiến lược quản lý trong các khu vực được lựa chọn. Những khu vực này đã bị ảnh hưởng bởi tình trạng sa mạc hóa. Đây là một trong những dự án tích hợp của Ủy ban Châu Âu bắt đầu vào tháng hai năm 2007 và kéo dài cho đến năm 2012.

Rất nhiều dự án DESIRE nghiên cứu các quốc gia có vùng biên giới xung quanh vùng Địa Trung Hải, nhưng cũng bao gồm những địa điểm tại Chile, Mêhicô, Botswana, mũi Verde và Trung Quốc. Các địa điểm được chọn này đã trải qua hàng loạt vấn đề, bao gồm xói mòn đất do gió hoặc nước, ảnh hưởng do cháy rừng hoặc do chăn thả vật nuôi quá nhiều làm mất thảm thực vật, quá trình muối hóa và hạn hán hoặc lũ đột ngột. Tại mỗi vùng, vấn đề sa mạc hóa hiện thời đang được phân tích và được lập bản đồ dựa trên các thiết bị chỉ thị sa mạc hóa.







Một số chiến lược mới thích hợp để chống sa mạc hóa đã được chọn tại hội thảo với người dân địa phương. Các kế hoạch thử nghiệm đánh giá những ý tưởng này đã được thiết lập, và kết quả sẽ được xem xét để xác định giải pháp nào là thích hợp cho các trang trại lân cận hoặc các khu vực tương tự khác. Một loạt các biện pháp bảo tồn nước được áp dụng trong thí nghiệm để giúp giảm sự bốc hơi và để duy trì độ ẩm trong đất. Có rất nhiều ý tưởng hữu ích, nhưng cuối cùng các nhà khoa học và người sử dụng đất sẽ phải cùng nhau chọn lựa giải pháp vừa hiệu quả vừa sinh lợi nhiều nhất.

Trong phần chung của trang Desire (<http://www.desire-project.eu/>), bạn có thể đăng ký để nhận bản tin của Desire bằng email, hoặc tải trực tiếp về từ 'Desire Publicity' → 'Newsletters' trên trình đơn chính. Bản tin đầu tiên có thể được tải xuống với ba phiên bản: 1) (phiên bản) viết cho người có kiến thức nền tảng về khoa học, 2) dùng

ngôn ngữ không chuyên trong khoa học, và 3) dùng ngôn ngữ đơn giản hơn cho công chúng. Các bản tin cũng sẽ sớm được xuất bản bằng ngôn ngữ tại những vùng được nghiên cứu.

Những người chỉ huy dự án Desire sẽ cho in bản tin và hình ảnh cho các cổ đông là những người không có phương tiện truy cập email hoặc gặp khó khăn về kiến thức học vấn. Bằng cách này, Desire nhắm vào số cổ đông nhiều nhất có thể. Kỳ đầu tiên bao gồm bản tóm tắt tất cả những gì Desire đang tiến hành, và tình trạng sa mạc hóa chủ yếu trong vùng nghiên cứu dự án. Bản tin tiếp theo sẽ đề cập đến các chiến lược được lựa chọn chống sa mạc hóa trong vùng nghiên cứu.

Đơn giản bạn chỉ cần nhấp vào các liên kết trong bảng dưới đây để tải các bản tin có định dạng pdf về.

| Phát hành          | Dành cho công chúng                                                                                     | Người sử dụng đất                                                                                       | Các nhà khoa học và người quyết sách                                                                    |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tháng 2 / 2009     |  <a href="#">1.6Mb</a> |  <a href="#">1.6Mb</a> |  <a href="#">1.6Mb</a> |
| Tháng 2/ 2009 (Fr) |  <a href="#">850Kb</a> |  <a href="#">880Kb</a> |  <a href="#">900Kb</a> |



Các địa điểm nghiên cứu dự án DESIRE ở các quốc gia.



**Bên trái:** Khu vực cánh đồng Boteti, Botswana (Ảnh: M. Reed); **Bên phải:** Việc tu bổ đất ở mũi Verde (Ảnh: E. van den Elsen).

### ▲ Tiến sĩ Samran Sombatpanit viếng thăm trường Đại học Công nghệ Đại Liên

Tiến sĩ Samran mới đây đã viếng thăm trường Đại học Công nghệ Đại Liên. Vào ngày 20 tháng 7, Tiến sĩ Samran gặp Giáo sư Z.Y. Ma, Phó chủ nhiệm khoa của Trường Kỹ thuật Dân dụng và Thủy lực, Giáo sư Xu, Giám đốc Viện Tài nguyên Nước và Môi trường và một số thành viên các Viện khác. Buổi sáng tiếp theo, Tiến sĩ Samran đã có một bài nói với chủ đề “Sự Phát triển các Hoạt động Bảo tồn Đất và Nước trong Quá khứ và Thử thách mới,” cho các giảng viên và sinh viên đã tốt nghiệp Trường Kỹ thuật Dân dụng và Thủy lực.

Bài nói đã thu hút được sự quan tâm lớn từ phía người tham dự và cũng đạt được những ý kiến thuận lợi. Tiến sĩ Samran giới thiệu sự phát triển của WASWC và khuyến khích người tham dự gia nhập tổ chức WASWC. Sau bài báo cáo, Tiến sĩ Samran đã thăm phòng thí nghiệm của trường Kỹ thuật Dân dụng và Thủy lực và quan sát một số quy trình bảo quản đất và nước quanh thành phố Đại Liên.

Tiến sĩ Samran Sombatpanit, chủ tịch khóa trước và là cộng tác viên chính của Hiệp hội Quốc tế về Bảo tồn Đất và Nước, là một học giả đã có đóng góp lớn lao về truyền thông học thuật quốc tế.



**Bên trái:** Tiến sĩ Samran đang thuyết trình về sự phát triển các quy trình bảo tồn đất và nước;

**Bên phải:** Tiến sĩ Samran viếng thăm phòng thí nghiệm trọng điểm Nhà nước về Kỹ thuật ứng dụng đường biển và ngoài khơi của Trường Kỹ thuật Dân dụng và Thủy lực.

- X.Z. Xu, Trường Đại học Công nghệ Đại Liên, Đại Liên, Trung Quốc. [xz xu@dlut.edu.cn](mailto:xz xu@dlut.edu.cn)

## Quảng cáo

Một sản phẩm đặc biệt từ



### Bộ dụng cụ rây (sàng) ướt

Để xác định độ bền đoàn lạp đất, 8 cái rây được làm đầy với lượng đất xác định. Những cái rây này được đặt vào một cái bình chứa đầy nước, những cái bình này di chuyển lên xuống trong một thời gian đã cố định sẵn. Những đoàn lạp không bền sẽ rơi ra và lọt qua rây, sau đó chúng được thu lượm trong cái bình chứa nước đặt bên dưới rây. Tiến trình kiểm tra sẽ cho ra kết quả về độ bền đoàn lạp của đất

### Lợi ích:

- Xác định khả năng (khuyh hướng) xói mòn (do mưa)
- Làm việc dựa vào những mẫu kiểm tra đơn giản.
- Đặt sẵn thời gian rửa hạt.

[Đọc thêm..](#)

### Thiết bị nghiên cứu Nông nghiệp Eijkelkamp BV

P.O. Box 4, 6987 ZG GIESBEEK (NL) / Nijverheidsstraat 30, 6987 EM GIESBEEK (NL); T: 0031 (0)313 880 282; F: 0031 (0)313 880 298;



**"Semeato and No-till, legacy for future generation."**



Adress: Rua Camilo Ribeiro, 190 - Bairro São Cristóvão - Cep. 99060-000  
Passo Fundo - RS - Brazil - Phone: +55 54 3327-1811  
Fax: +55 54 3327-3365 - semeato@semeato.com.br

[www.semeato.com.br](http://www.semeato.com.br)

# Extreme Weather events require Extreme Monitoring Solutions

www.sontek.com

Sound Principles. Good Advice.

Issue 5

## INSIGHT ON ULTRA-LOW SEDIMENT FLOW PROVIDED BY ARGONAUT-ADV®

### LOUISIANA, USA.

Louisiana's coastal wetlands provide vital wildlife habitat and a strong buffer against storms. But they are threatened by subsidence and cut off from the historic floods that built the Mississippi River Delta. Using SonTek Argonaut-ADV®, a Louisiana State University team captured continuous streams of data on shallow, slow-moving currents (down to 1 mm/s) that are notoriously difficult to measure. Their findings are teaching stakeholders how releases of sediment-rich pulses of water through a diversion structure near New Orleans may be managed to help rebuild marshes while minimizing impacts on local fisheries.

> [www.sontek.com/news/UltraLowFlow.pdf](http://www.sontek.com/news/UltraLowFlow.pdf)



## ACOUSTIC DOPPLER TECHNOLOGY ENABLES FAST ASSESSMENT OF POST-QUAKE HYDRAULIC CONDITIONS



### SICHUAN PROVINCE, China.

A 7.9 magnitude earthquake in China left millions homeless and susceptible to thirst and water-borne disease as it ravaged the country's hydrology monitoring stations. SonTek/YSI immediately responded with assistance and hydroacoustic equipment — allowing hydrologists to gauge the speed and strength of water flow, as well as monitor drinking water distribution. The advanced RiverSurveyor®



provided fast assessment of flood conditions and did in minutes what had taken hours for a field crew with conventional instruments.

> [www.sontek.com/news/ChinaQuake.pdf](http://www.sontek.com/news/ChinaQuake.pdf)

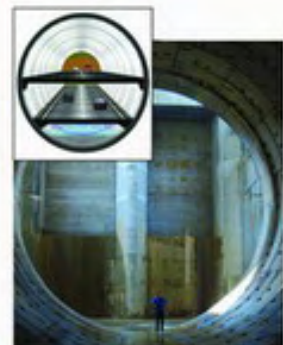
For FREE technical notes, access to web-based training and product information, visit [www.sontek.com](http://www.sontek.com). Questions? E-mail: [inquiry@sontek.com](mailto:inquiry@sontek.com). Or call: +1.858.546.8327.

## A SMART WAY TO HANDLE FLOODS

### KUALA LUMPUR, Malaysia.

Devastating floods are common in crowded Kuala Lumpur, necessitating the massive Stormwater Management and Road Tunnel (SMART) project. Because accurate and timely information on discharge and velocity are vital for success, 16 SonTek Argonaut-SL and Argonaut-SW current meters were required. Says Bruce Sproule, Greenspan Technology's International Manager, "SonTek equipment...was the easiest and most accurate to incorporate into this project. The support is good and the equipment reliable."

> [www.sontek.com/news/SmartTunnel.pdf](http://www.sontek.com/news/SmartTunnel.pdf)



## The most common and widespread of the world's natural hazards is the flood.

According to UNESCO, these disasters strike about 150 times, impact 500 million lives, and create at least \$60 billion in damages — each year. Providing fast and reliable flow data under unpredictable conditions is serious business at SonTek. And making a difference anywhere in the world means our instruments have to be accurate, reliable, and capable under extreme conditions.

This is a paid advertisement.

**CÁC NÉT NỔI BẬT CỦA TIẾN TRÌNH BẢO TỒN NÔNG NGHIỆP (CA)**

'Hướng tới giảm nghèo ở các nước vùng nhiệt đới:

Hội thảo Quốc tế về Kỹ Thuật

ĐẦU TƯ THÂM CANH BỀN VỮNG:

MỘT SỐ VÍ DỤ VỀ CẢI THIÊN ĐỘ PHÌ NHIỀU ĐẤT'<sup>1</sup>.

FAO, Rome: 22-24 tháng 7- 2008

**BẢNG TÓM TẮT CUỘC HỌP**

Cơ sở của hội thảo này là một cuộc họp trú bị vào tháng ba năm 2007 tại Đại học Newcastle, Vương quốc Anh, với chủ đề:

'Tầm quan trọng của việc cải thiện điều kiện Đất đai cho môi trường Nước, Thực vật và năng suất sinh học để duy trì sự tăng trưởng Nông nghiệp dưới áp lực gia tăng dân số và thay đổi khí hậu'

Lý do của mối quan tâm này là, trong nhiều trường hợp, các phương thức canh tác nông nghiệp phổ biến hiện nay - đặc biệt là cách trồng trọt và các cách quản lý đất đai không thích hợp khác – gây ra suy thoái đất và hạn chế sản lượng, lợi nhuận và tính bền vững của đất nông nghiệp. Đây là những vấn đề cần được quan tâm đặc biệt trong những quốc gia vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới ẩm / nóng trong áp lực tăng dân số và các vấn đề liên quan đến sự biến đổi khí hậu đã được dự đoán trước.

Tại cuộc họp ở Newcastle, những thành viên tham dự cho rằng sự thay đổi luân phiên các mô hình hệ thống nông nghiệp có hiệu quả bảo tồn (như đã được minh họa bằng luân canh dưới trình độ quản lý tốt và bằng hệ thống lớp phủ bảo vệ đất sẽ rất cần thiết nếu muốn đạt được và duy trì tốc độ tăng trưởng nông nghiệp.

Kế hoạch cho Hội thảo lần thứ hai đã bắt đầu ngay lập tức sau khi có kết quả cuộc họp tại Newcastle. Trong thời gian 15 tháng giữa hai cuộc Hội thảo, có nhiều ví dụ trên khắp thế giới về cách quản lý trồng nom ruộng đất hiệu quả dựa trên mô hình 'không xáo trộn đất' đề cập ở trên đã được tổng hợp lại dưới tiêu đề chung là 'Bảo tồn Nông nghiệp'. Phương thức này đã lan truyền trên toàn thế giới dưới sự khuyến khích tích cực của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc.

Trước cuộc Hội thảo lần thứ hai, một bản báo cáo kỹ thuật có tựa đề là 'Lập nền móng cho Lợi ích Bảo tồn Nông nghiệp: Cội nguồn của Sức khỏe đất và các Chức năng hoạt động' đã được gửi đến những thành viên tham gia. Đề mục các chương là: (1) Giới thiệu - Thách thức; (2) Các thành phần của sản lượng đất; (3) Một số ảnh hưởng bất lợi khi khai thác nông nghiệp theo 'thói quen truyền thống'; (4) Các đặc điểm chủ yếu của qui tắc Bảo tồn Nông nghiệp tốt nhất;

(5) Tác động của CA; (6) Trở ngại cho sự phát triển; (7) CA trong tiểu tối ưu, các khu vực đang gặp vấn đề; (8) Tư duy độc đáo; (9) Các khu vực chính yếu để điều tra thêm, (10) Kết luận.

Một văn bản kỹ thuật ngắn bổ sung cho buổi hội thảo đầu tiên đóng vai trò giới thiệu cho cuộc họp sắp tới (xem ở trên) mang lại định nghĩa về Sức khỏe đất, phát sinh từ bản chất sinh học của đất, và nhấn mạnh nhu cầu duy trì việc cung cấp đầy đủ chất hữu cơ như là chất nền cho những hoạt động sinh học trong đất.

Mục đích chính của buổi Hội thảo lần thứ hai này là để thảo luận, xác định và đề xuất phương thức 'xu thế chủ đạo' cho chính sách, kế hoạch và chương trình của từng vùng, quốc gia và thậm chí là địa phương, để khuyến khích cải thiện bền vững, tạo điều kiện thuận lợi và củng cố môi trường sống của vùng đất lẫn con người theo tiêu chuẩn hơn là theo ngoại lệ.

Hai buổi giới thiệu đã mô tả những nền tảng về cách thức tổ chức và những vấn đề kỹ thuật. Những điều trên được tiếp tục trình bày qua ba buổi thuyết trình bằng powerpoint trong những vùng CA quan tâm: Mỹ Latin (Brazil, Paraguay, Argentina); Châu Á (Trung Quốc, Kazakhstan; DPR Hàn Quốc), và từ Châu Phi (Tanzania và Kenya; Tynidi; Swaziland; Madagascar; và tổng quan bài học rút ra từ Châu Phi).

Ba buổi thảo luận được dành riêng cho ba nhóm: (1) Khoa học và Công nghệ; (2) Hoạt động và phát triển; (3) Chính sách và tài chính. Mục đích là để thảo luận và điều phối những thông tin đã được trình bày, và để cung cấp - cho toàn bộ nhóm và nhóm soạn thảo báo cáo về kết quả của Hội thảo - một lượng dữ liệu để giải quyết các

nhóm chủ đề chính: Nguyên tắc và Vấn đề; Nhà đầu tư và cơ hội Đầu tư; Mọi giới-tri thức liên thông; Đóng góp cho Kế hoạch hoạt động.

Kết quả của các cuộc thảo luận, các đề nghị đã được trình bày trong phiên họp toàn thể, tài liệu tổng hợp đã thống nhất được chuyển đến cho Ban Biên tập. Nhóm làm việc sẽ chuẩn bị và trình bày bản dự thảo Kế hoạch Hành động một lần nữa trong phiên họp toàn thể để lấy ý kiến cho vấn đề ba mục tiêu. Bản dự thảo kế hoạch cũng đã được sửa đổi cho phù hợp và được các thành viên tham gia thông qua.

Bản Kế hoạch Hoạt động sau cùng, tựa đề là 'Khung Hoạt động', cung cấp một bản tóm tắt súc tích về các bài thuyết trình, các cuộc thảo luận, và các khuyến nghị nảy sinh, gom thành một bản báo cáo các vấn đề và đặc tính trọng tâm của CA, có thể đưa ra hướng giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề trên.

Các mục tiêu và chiến lược hoạt động hiệu quả - cả về tổ chức và nông học - được đặt ra theo các đề mục chính là: Phát triển Khoa học và Công nghệ; tạo Nền móng ngày càng vững chắc cho sự Bảo tồn Nông nghiệp; Tạo lập Chính sách Hỗ trợ, Thi hành Chính sách Ưu đãi, và Phân nhánh Tài nguyên. Mỗi mục tiêu này được chia nhỏ ra thành: Các vấn đề chiến lược - Mục tiêu - Các hoạt động ưu tiên.

Dưới tiêu đề 'Các bước tiếp theo', bản báo cáo ghi lại việc những thành viên tham dự Hội thảo thừa nhận giá trị của công tác cổ phần và mong muốn đóng góp vào sự tăng trưởng lớn và bền vững của tổ chức và năng lực con người qua việc :

- Thu thập, đánh giá, chia sẻ và phổ biến những tri thức chính xác, khách quan và đa dạng về nguyên tắc, các phương thức áp dụng kĩ thuật và tác động của công tác bảo tồn nông nghiệp;
- Nâng cao sự hiểu biết trong giới quan chức chính phủ, các tổ chức chuyên nghiệp và công chúng về quyền lợi, hạn chế và giải pháp liên quan đến CA;
- Nhận diện, chia sẻ, tăng cường và tạo điều kiện mở rộng tri thức chuyên môn; và
- Hỗ trợ các sáng kiến đa dạng trong nghiên cứu, mở rộng, tuyên truyền hỗ trợ và đánh giá của CA, để có thể phát triển qui cách kĩ thuật và các ứng dụng hiệu quả cho CA.

Những thành viên tham dự mong muốn thành lập và duy trì một hệ thống quản lý tri thức có nhiều cổ đông phù hợp với nhu cầu của rất nhiều người sử dụng khác nhau, và đặc biệt là nông dân để họ có thể hưởng lợi nhiều và hiệu quả hơn từ cách hoạt động của CA. Họ muốn thiết lập một hệ thống liên lạc dựa trên internet 'Các hoạt động cộng đồng' với sự đồng nhất và chung mục đích, trong đó bao gồm một loạt các cơ quan, tổ chức chuyên nghiệp, và cộng đồng để thu được các ý kiến đóng góp và tạo thêm các chương trình hỗ trợ cho CA.

Các lĩnh vực cụ thể có thể được tập trung vào cho từng lục địa riêng rẽ là: Tạo lập Tri thức và trao đổi cho CA; Vận động ủng hộ cho CA trong cộng đồng và giữa những người nhận quyết định; Đào tạo và trao đổi thông tin hỗ trợ cho các sáng kiến của CA; Vấn đề Giáo dục của CA thông qua việc cải tiến chương trình giảng dạy tại tiểu học và trung học, cộng thêm việc cải thiện các trường đại học và giáo dục chuyên nghiệp. Một Nhóm Thúc đẩy là sẽ góp phần khởi động những hoạt động như trên và chuẩn bị chính sách cho CA, và những tài liệu phân tích cho chi phí và lợi ích của CA.

Ở phần cuối của buổi họp kéo dài hai ngày này, 98 thành viên tham dự đến từ 40 quốc gia khác nhau đã đồng ý rằng họ đã đạt được những tiến triển trong việc tiến hành thực hiện những nội dung trong bản Kế Hoạch Hoạt Động đã được thông qua.

oOo

T.F.Shaxson, [fshaxson@gotadsl.co.uk](mailto:fshaxson@gotadsl.co.uk) (Tháng 12- 2008)

*[2-p. Bản tóm tắt Hội thảo tại Rome, lấy từ 'Bản tóm tắt hội thảo tại Rome-7-10-08', để sử dụng trong Báo cáo dự thảo tại cuộc họp, như đã yêu cầu tại AK đến TFS ở TAAW 142 31-10-08]*

<sup>1</sup> Từ "Chương trình + thông tin cơ bản Bkgd 7-7-08.pdf"

<sup>2</sup> Tìm tại 'Main Document.pdf'. = 'Những lợi ích của việc xây dựng nền tảng bảo tồn Nông nghiệp...'

<sup>3</sup> Tìm tại 'RNhững ghi chép về kỹ thuật cập nhật lần sau cùng tại Tổ chức Nông lương thực thế giới tại Rome.pdf'

## **CC&C (SỰ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ NHỮNG NÉT TRỌNG YẾU VỀ CACBON)**

**Hội nghị Quốc tế về thu trữ Carbon: Trung tâm Thông tin Công nghệ Bảo tồn (CTIC) và Hội nghị Liên Hợp Quốc về Cacbon Offset mở đường cho việc trả tiền cho nông dân để thu hồi Khí Nhà kính, Trường Đại học Purdue, Indiana, Hoa Kỳ, 28-30 tháng mười, 2008**

Được khoa học hỗ trợ và thị trường mới nổi thúc đẩy, hơn 80 thành viên đã tham gia vào một cuộc hội thảo quốc tế về vấn đề cô lập và tích trữ cacbon để kêu gọi các quan chức tập trung vào công tác nghiên cứu và tạo ra thị trường cacbon offset có giá cả phải chăng cho nông dân khi họ áp dụng những kỹ thuật bảo tồn nông nghiệp để

thu trữ cacbon trong đất. Thị trường cacbon offset sẽ cho phép nông dân bán dịch vụ thu thập và lưu trữ – thu trữ - khí carbon từ bầu khí quyển. Hiệu quả của hoạt động này là giúp cân đối bù trừ mức độ khí nhà kính thải ra do hoạt động của con người, chủ yếu là giữ lại một lượng khí carbon trong đất đủ để ngăn chặn sự thoát ra hàng tấn các khí cacbonic, metan và nitơ oxit lên bầu khí quyển. Hiện nay, các khoản dư cacbon từ những nguồn sản xuất công nghiệp đã được buôn bán rộng rãi, nhưng cacbon trong đất nói chung chưa phải là một mặt hàng có thể tiêu thụ được.

Hội nghị - được gọi là Buổi Tư vấn Bảo tồn Carbon Offset Nông nghiệp - được tổ chức bởi Trung tâm Thông tin Công nghệ Bảo tồn (CTIC) và Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực của Liên Hiệp Quốc (FAO) tại khu trường Đại học Purdue từ ngày 28 đến ngày 30 tháng Mười. Hội nghị đã thu hút các chuyên gia từ nhiều lãnh vực, từ khoa học đất đến kinh tế, để tập trung vào vấn đề thu trữ carbon. Đây là một bước đi táo bạo trong việc áp dụng khoa học vào thị trường để tạo ra nhiều cơ hội cho nông dân trên khắp thế giới.

"Để tạo ra thị trường lao động cho những nỗ lực thu lại carbon của nông dân từ bầu khí quyển thì chúng ta cần phải hiểu môn khoa học nói về cách thức carbon hoạt động trong đất, và môn khoa học về hệ thống canh tác mà không xáo trộn đất," Karen Scanlon, giám đốc điều hành của CTIC, cho biết. "Với trình độ hiểu biết như vậy, chúng ta có thể ước lượng được tác động của nông dân qua những qui trình kỹ thuật cụ thể trên những vùng đất cụ thể, và tạo ra một cơ cấu bồi thường công bằng cho những tác động đó".

## Hội nghị công tác

Sau khi chia sẻ các kết quả nghiên cứu và kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên sâu từ sáu lục địa, những thành viên tham gia đã dành vài giờ cuối cuộc họp để thảo luận một cách sôi động nhằm tìm ra một giải pháp cho việc "kết nạp" mặt hàng cacbon trong đất vào thị trường cacbon toàn cầu.

"Đây là một trong những cuộc họp thành công mà tôi đã từng tham dự vì vấn đề tập trung tại cuộc họp này là 'đây là những gì chúng ta biết, đây là những câu trả lời chúng ta có, đây là những gì chúng ta có thể làm được ngày hôm nay,' thay vì tập trung vào các vấn đề mà chúng ta có và những gì mà chúng ta không biết," Dan Uthe, một nhà tư vấn các quá trình công nghiệp với Novecta tại Johnson, Iowa, cho biết.

Ngày đầu tiên của buổi họp được dành riêng cho vấn đề khám phá môn khoa học thu trữ cacbon trong đất. Các nhà nghiên cứu đến từ các nước vùng nhiệt đới Nam Mỹ, Australian, vùng trung tâm phía Bắc Hoa Kỳ và Trung Quốc đã trình bày các kết quả nghiên cứu của họ về việc cấp độ cacbon trong đất phản ứng với cách thức canh tác thế nào. Không ngạc nhiên gì khi nhận định đây không phải là một vấn đề đơn giản.

Cơ hội tìm thấy cacbon trong đất thấp – hãy tưởng tượng rằng chúng ta chỉ có thể tìm thấy 1000 pound cacbon trong 2,5 hecta đất với độ sâu 3 feet. Hóa phức cho thấy rằng đất chỉ có thể tích tụ được một lượng hạn chế cacbon mỗi năm, và rằng sau một khoảng thời gian xác định – các nhà khoa học tin rằng từ 15 đến 20 năm – vùng đất ấy đạt đến trạng thái cân bằng.

Vấn đề này thậm chí còn phức tạp hơn nữa khi chúng ta đề cập đến khả năng lưu trữ cacbon trong đất còn phụ thuộc vào loại đất, hệ thống canh tác, việc áp dụng cây trồng phủ đất, lịch sử mùa vụ và bao nhiêu cacbon đã mất ngay lúc đầu. Nghiên cứu cải tạo những loại đất bị thoái hóa nặng ở Nam Mỹ cho thấy những bước nhảy vọt mức cacbon sau 5 năm – mức độ lưu trữ cao hơn nhiều so với những loại đất trồng ở vùng trung tâm phía Bắc Hoa Kỳ. Những loại thực vật rễ sâu cũng có khả năng lưu trữ cacbon vào sâu trong những vùng đất Nam Mỹ nghèo chất dinh dưỡng hơn so với những loại cây hàng năm ở vùng có khí hậu mát mẻ hơn và đất màu mỡ hơn. Tuy nhiên, thực tế là những trang trại Corn Belt cũng có khả năng lưu trữ một số lượng đáng kể cacbon.

"Đất chứa càng nhiều sét thì càng có khả năng lưu trữ cacbon," Charles Rice từ trường Đại học Công lập Kansas phát biểu.

## Phương cách kỹ thuật có tác dụng?

Theo ý kiến của nhiều nhà khoa học tại cuộc họp thì càng ít các hoạt động canh tác thì việc lưu trữ cacbon trong đất càng tốt hơn. Mặc dù đã thảo luận sôi động về định nghĩa các thuật ngữ như "bảo tồn nông nghiệp" và "không canh tác", các dữ liệu cho thấy rằng việc canh tác xáo trộn đất sẽ đốt cháy cacbon trong đất và thải ra các khí nhà kính. Sự khác biệt về số lượng cặn thải từ mùa vụ cần để tái tạo khối cacbon trong đất cũng rất khác nhau. Joao Carlos de Moraes Sa đến từ Trường Đại học Ponta Grossa ở Braxin chỉ ra rằng đất nhiệt đới ở Braxin tiêu thụ 9 đến 14 tấn cặn thải trên 1 hecta đất mùa vụ mỗi năm - thường là chỉ trong vài tháng - trong khi nghiên cứu của Rice tại Kansas cho thấy 3 tấn cặn lắng trên 1 hecta tại bang của ông đã là đủ để tăng sản lượng cacbon trong đất.

Tại Brazil, Telmo Amado từ Trường Đại học Liên bang Santa Maria đã trồng ngô xen với một loại cỏ rễ sâu lâu năm được gọi là cỏ Brachiata thì kết quả thu trữ cacbon rất tuyệt vời. Kết quả cho ta một lượng lớn chất sinh học bên trên và bên dưới mặt đất - một mùa vụ nhiều hoa màu, một đồng cỏ cho súc vật chăn thả và rất nhiều chất cặn thải cho vi khuẩn tạo cacbon.

Nhưng nếu chỉ phát triển lượng chất sinh học là không đủ, Amado nói. "Bên này phương trình là sự giới thiệu về cacbon," ông lưu ý. "Bên kia phương trình là cách thức chúng ta ổn định cacbon trong đất nên bảo vệ theo phương pháp tự nhiên lẫn hóa học đều rất quan trọng."

Điều đó có nghĩa là bảo vệ mặt đất với nhiều chất cặn thải, duy trì cơ cấu đất bằng cách không cày xới hay giảm tối thiểu việc cày xới, giữ cho vi khuẩn trong đất lành mạnh (một lần nữa, thông qua việc giảm tối thiểu việc xáo trộn đất), làm đất màu mỡ đầy đủ, tránh nén đất và luân canh. "Thực sự còn phụ thuộc vào từng địa điểm cụ thể, và chúng ta thực sự cần phải hiểu về hệ thống canh tác mà chúng ta đang nói đến là gì", Amado nói.

## Phải trả tiền

Xây dựng mức cacbon trong đất mang lại nhiều lợi ích quan trọng, từ việc cải thiện chất lượng đất đến khả năng giữ nước của đất, từ việc làm đất màu mỡ hơn đến tăng cường khả năng chống xói mòn. Tuy nhiên, sự lười cuốn lớn nhất của việc lưu trữ cacbon là vấn đề tạo ra thị trường cho nông dân kinh doanh các dịch vụ mà họ cung cấp.

"Tôi nghĩ rằng những gì mà chúng ta đang thực sự tìm kiếm với tư cách là một tổ chức nông dân, hay ở mức độ xã hội nói chung, là tìm ra phương thức để thưởng thường cho nông dân và chủ trại gia súc khi họ tiến hành các hoạt động như lưu trữ cacbon hay một số phương pháp kỹ thuật liên quan đến môi trường khác," ông Dale Enerson, nông dân tại North Dakota, và là giám đốc của Chương trình Tín dụng Cacbon cho Liên đoàn Nông dân Quốc gia tại Jamestown, phát biểu.

Liên đoàn Nông dân Quốc gia đã đứng ra làm đơn vị thu thập Tín dụng Cacbon, chấp nhận các tài sản thế chấp từ 3700 nhà phát triển từ Hoa Kỳ để thu thập cacbon trên 4,7 triệu hecta đất canh tác và đất nuôi gia súc và bán những khối tín dụng cacbon trên Chicago Climate Exchange (Trung tâm Trao đổi Điều hòa Khí hậu Chicago) (CCE). Các thành viên phát triển đã nhận trung bình \$ 1,20 cho mỗi tấn cacbon thu được. Các ước tính chính thức của CCE cho lượng cacbon thu được là khoảng từ 0,2 đến 0,6 tấn thô/hecta trên đất không canh tác, 1,0 tấn thô/hecta trên đồng cỏ lâu năm (chẳng hạn như đất CRP) và 0,12 đến 0,52 tấn trên đất nuôi gia súc có tăng cường áp dụng kỹ thuật quản lý.

Trong một chương trình thương mại cacbon offset tiên phong ở Alberta, Canada, 47% lượng cacbon offset đến từ đất nông nghiệp. Trên CCE, 25,52% lượng cacbon được mua từ nông dân. Ở Canada, việc kinh doanh cacbon offset trong các tỉnh ở Alberta và Saskatchewan đã mở đường cho vấn đề giải quyết những loại khí thải nhà kính công nghiệp trên qui mô toàn quốc bắt đầu vào ngày 1 tháng 1 năm 2010. Sự thu giữ khí thải sẽ thúc đẩy thị trường giúp kinh doanh mặt hàng tín dụng cacbon, và ngành sản xuất nông nghiệp muốn là một thành phần trong gói thương mại này.

Việc chuẩn bị các khoản tín dụng cacbon offset trong đất với một thị trường có qui mô lớn và có qui tắc sẽ đòi hỏi các nhà hoạch định chính sách phải giải quyết một chuỗi các vấn đề, bao gồm từ thời gian hợp đồng, người sở hữu cacbon, (những người khai thác hay chủ đất), đến xác minh những qui trình kỹ thuật được tiến hành như thế nào, và làm thế nào để xử lý những tình huống như khi người khai thác thải cacbon qua việc làm xáo trộn đất và vi phạm các nguyên tắc hợp đồng.

"Những vấn đề phức tạp này có thể được giải quyết bằng cách làm việc cùng với nhau," Donn McCabe, một nông dân tại Ontario, và là Phó Chủ tịch của Hội đồng Bảo tồn đất của Canada, cho biết, "bởi vì nói cho cùng thì đây cũng là một ngành khoa học. Khi chúng ta bắt tay vào công việc, thì chúng ta phải làm cho đến cùng. "

Mặc dù thị trường tự nguyện đã giữ thấp giá của một tấn cacbon thu được - giá cả trên CCE khoảng từ \$ 0,90 đến \$ 7,50 một tấn thô, và giá Alberta khoảng từ \$ 6 tới \$ 12 - McCabe tin rằng một thị trường tự do trong đó những người mua được thúc đẩy bởi lượng chất thải điều hòa có thể đạt tới \$ 65 một tấn vào năm 2020.

Đó chẳng qua chỉ là những thông tin vô thưởng vô phạt cho nông dân - và cho những thành viên trong cuộc họp tháng Mười. "Phải có sự khích lệ giá cả phải chăng," Rattan Lal, Giám đốc Viện Thu Trữ và Quản lý Cacbon tại Trường Đại học Quốc lập Ohio, "và \$ 2 hoặc \$ 3 hoặc \$ 4 một tấn trên thị trường là sẽ không đủ để thực hiện điều này."

Nhà tài trợ cuộc Hội nghị Theodor Friedrich, cán bộ cấp cao của Hệ thống Tăng cường Sản xuất Lương thực nằm trong các Dịch vụ Đồng cỏ và Mùa vụ của FAO có trụ sở chính ở Roma, Ý, cho biết chương trình thành công vượt quá mong đợi của ông. "Chúng ta đã có một cuộc tập hợp của các chuyên gia xuất sắc và chúng ta đã

chứng kiến những ý kiến và quan điểm trùng hợp nhau ở cấp độ cao, và điều này cho phép chúng ta thu được những kết quả rõ ràng, súc tích, và khá thuyết phục với những kế hoạch thích hợp," ông nói. "Tôi có thể tưởng tượng rằng sau cuộc họp này, những kết quả và tiến trình thực hiện đạt được hôm nay thì trong tương lai có thể sẽ là nguồn tham khảo để đẩy mục tiêu của chúng ta đi xa hơn, mục tiêu đưa mật hàng cacbon trong đất vào thị trường kinh doanh cacbon quốc tế."

*Cuộc Hội thảo Tư vấn Cacbon Offset trong Bảo tồn Nông nghiệp được tổ chức bởi Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hiệp Quốc (FAO) và các Trung tâm Thông tin Công nghệ Bảo tồn (CTIC), với nguồn tài trợ đến từ Agrotain, Mosaic, Syngenta, Hiệp hội các Nhà trồng ngô Quốc gia, và Case IH và Hiệp hội Đậu nành Indiana. Những thông tin chi tiết hơn về buổi hội thảo, cách canh tác không xáo trộn đất đai và vấn đề thu trữ cacbon hiện có tại trang web của CTIC, [www.conservationinformation.org](http://www.conservationinformation.org).*

## **NĂNG LƯỢNG SINH HỌC**

### **▲ Nhiên liệu sinh học sẽ sớm trở thành tiêu chuẩn quốc tế**

**Ba trăm chuyên gia đại diện cho các tổ chức nhà nước và tư nhân đã tham dự một hội nghị bàn tròn chuyên đề về nhiên liệu sinh học tổ chức tại Trung tâm Nhiên liệu EPFL để thảo luận và đề nghị những tiêu chuẩn toàn cầu về tác động kinh tế, xã hội và môi trường của nhiên liệu sinh học.**



Lausanne, ngày 13 tháng 8, 2008 - Nhiên liệu sinh học có phải là thần dược hay là mối đe dọa cho an ninh lương thực, khí hậu và năng lượng toàn cầu? Trong khi câu trả lời cũng vẫn là "còn tùy" thì các nhà học giả cho đến nay vẫn bất đồng về một tiêu chuẩn toàn cầu để đánh giá tác động tích cực và tiêu cực của một loại cây trồng ở một vùng nào đó được dùng để sản xuất ra nhiên liệu sinh học bằng cách nhất định để dùng ở một vùng nhất định.

Tuy nhiên, dường như các nhà khoa học, môi trường và doanh nhân cùng thống nhất mặc dù không chắc chắn về khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường bền vững của nhiên liệu sinh học. Gần đây người ta đã đưa ra tiêu chuẩn về nó khi ủy ban Kỹ thuật của Hội nghị bàn tròn về Nhiên liệu sinh học bền vững (RSB), một sáng kiến quốc tế của Trung tâm Năng lượng ở Học viện liên bang Thụy sĩ (Lausanne) xác nhận bản thảo đầu tiên của tiêu chuẩn toàn cầu về năng lượng sinh học.

Tiêu chuẩn này dự định sẽ được các chính phủ, các nhà đầu tư, hợp tác và các tổ chức xã hội sử dụng để đánh giá tính bền vững của các nguồn nhiên liệu sinh học khác nhau. Claude Martin, chủ tịch Hội nghị bàn tròn và là cựu giám đốc của WWF quốc tế nói: "Tất cả những thông điệp mà chúng tôi nhận được về nhiên liệu sinh học đều cho thấy sự cần thiết một tiêu chuẩn để phân biệt những ưu và nhược điểm của nó. Việc gắn kết các thể chế nói trên để thống nhất định nghĩa và xác định tính bền vững của nhiên liệu sinh học như thế nào là rất cần thiết"

Bản thảo tiêu chuẩn của Hội nghị bàn tròn về Nhiên liệu sinh học, hình thành qua rất nhiều quá trình là dựa vào việc phân tích khái niệm "từ đất đến bồn chứa", bao gồm cả dây chuyền sản xuất ra nhiên liệu sinh học. "Version 0" của tiêu chuẩn sẽ phải mất 6 tháng để các chuyên gia tư vấn trước khi hợp nhất hình thành Version 1 dự kiến sẽ được đưa ra vào tháng 4, 2009. Những ý kiến phản hồi về Version 1 đang được xây dựng ở Đông Á, châu Âu, Mozambique, Mali và suốt châu Mỹ. Charlotte Opal, chủ tịch RSB nói: "Bất cứ cổ đông nào có ý kiến phản hồi đều được hoan nghênh. Chúng tôi hy vọng, tất cả cổ đông sẽ có cơ hội tác động tới tiêu chuẩn này vào tháng 2, 2009.

Hơn 300 chuyên gia từ các tổ chức hợp tác, các tổ chức xã hội, các viện hàn lâm, các tổ chức chính phủ từ hơn 40 nước đã cùng nhau làm việc cho Version 0 của tiêu chuẩn này qua điện thoại, một sự đổi mới Wiki định dạng ([www.bioenergywiki.net](http://www.bioenergywiki.net)), và những cuộc họp riêng lẻ ở Thụy sĩ, Brazil, Trung quốc, Ấn độ và Nam Mỹ. Tiêu chuẩn này tập trung vào những khái niệm chính liên quan đến việc sản xuất nhiên liệu sinh học, bao gồm cả khả năng tác động tới sự giảm thiểu biến đổi khí hậu và phát triển nông thôn, việc bảo vệ đất đai và nguồn lao động. cũng như tác động tới đa dạng sinh học, ô nhiễm đất, an ninh lương thực và thực phẩm. Có thể truy cập Version 0 ở địa chỉ <http://cgse.epfl.ch/page70341.html>.

Trung tâm Năng lượng thuộc Viện Công nghệ liên bang Thụy sĩ ở Lausanne. EPFL (một trong hai Viện Công nghệ liên bang của Thụy sĩ) là trụ sở của Hội nghị bàn tròn về nhiên liệu sinh học bền vững. Những thành viên của ủy ban gồm lần lượt là BP, Bunge, EPFL, Hiệp hội đời sống hoang dã, Chương trình môi trường của Mỹ, Petrobras, Shell, hãng thông tấn liên bang Thụy sĩ và Hà lan, TERI- Ấn độ, Toyota, UNICA ( Hiệp hội mía đường Brazil), diễn đàn kinh tế thế giới và quỹ động vật hoang dã thế giới (WWF)

Để biết thêm thông tin, liên hệ Charlotte Opal, + 41 21 693 5351 hoặc e-mail theo địa chỉ [charlotte.opal@epfl.ch](mailto:charlotte.opal@epfl.ch). Trang web của Hội nghị bàn tròn là <http://EnergyCenter.epfl.ch/Biofuels>.

## ▲ Hàng không Niu Dilân thử nhiên liệu sinh học



Hàng không Niu Dilân sẽ bay chuyến bay thương mại sử dụng nhiên liệu sinh học, họ hy vọng sẽ cắt giảm được lượng xăng tiêu thụ cũng như giảm phát thải cacbon, hãng vận tải quốc gia tuyên bố hôm thứ tư. Chuyến bay vào ngày 3 tháng 12 từ Uckland sẽ dùng nhiên liệu là hỗn hợp tỷ lệ 50:50 xăng máy bay thông thường và nhiên liệu sinh học sản xuất từ cây japropha cho động cơ Roll-Royce trên máy bay Boeing 747-400, hãng hàng không nói thêm.

Cơ trưởng Air NDs, David Morgan nói: tỷ lệ nhiên liệu như vậy đạt yêu cầu của nhiên liệu bay, nghĩa là đặc tính cơ bản của nhiên liệu sẽ không có gì khác biệt với xăng máy bay A1 truyền thống. Jastropha là cây trồng có thể cao tới 3 m, hạt không ăn được vì có độc tố nhưng chứa nhiều dầu, mọc hoang dã ở châu Phi.

Theo Roiter, hàng không ND có thể tiêu thụ khoảng một triệu thùng nhiên liệu sinh học mỗi năm, khoảng 10% số đó sẽ được dùng cho máy bay phân lực vào năm 2013. Chính phủ ND có khoảng 3/4 sở hữu cùng hàng không ND, duy trì ổn định ở mức 0,91 \$ ND, trong một thị phần yếu. Hãng Virrgin Atlantic của Anh đã dùng nhiên liệu sinh học sản xuất từ dầu nanassu và dầu dừa cho các chuyến bay thương mại vào tháng 2 /2008 (1\$ = ND 1,75 \$)

(Theo tin của Glen Johnson & Gyles Beckford, do Mark Bendeich biên tập).

From [Thomson Reuters Carbon Markets Community](#), a free online network for carbon market and climate policy professionals

## ▲ Nhiên liệu sinh học có thể làm giảm sự thiếu hụt cacbon – Sidney Clouston

[CloustonEnergy@aol.com](mailto:CloustonEnergy@aol.com)

Một nghiên cứu mới đã cho thấy có thể làm giảm sự thiếu hụt carbon. Một nghiên cứu xuất bản mới đây đã cho thấy việc thực hành quản lý đất đai hiệu quả có thể làm giảm hoàn toàn sự thiếu hụt cacbon nhờ nhiên liệu sinh học. Theo nghiên cứu của Bruce Dale and Seungdo Kim (Đại học Michigan, và Hyungtae Kim of Phillips Academy Andover, sự phát thải khí nhà kính kết hợp với sự phát triển của nguyên liệu nông nghiệp cho nhiên liệu sinh học có thể giúp giảm các biện pháp canh tác rất nhiều, như canh tác không cày đất

Brent Erickson, phó giám đốc điều hành của tổ chức công nghiệp công nghệ sinh học (BIO), bộ phận Công nghiệp và Môi trường lưu ý rằng: nghiên cứu liên quan đến một cuộc thảo luận đánh giá chu trình sống của nhiên liệu sinh học phải được bao gồm trong quy định đánh giá tác động môi trường của Tiêu chuẩn Nhiên liệu mới ". Tăng cường sản xuất và sử dụng nhiên liệu sinh học có thể làm giảm sự tín nhiệm của người Mỹ đối với dầu lửa, chìa khóa để làm giảm phát thải khí nhà kính của Mỹ trong giao thông. Nghiên cứu mới này đã góp phần quan trọng cho hiểu biết của chúng ta về việc làm thế nào để ngày càng sản xuất ra những nhiên liệu sinh học bền vững hơn. Nó cũng thúc đẩy việc hình thành những kịch bản thay đổi phương thức sử dụng đất quốc tế để giảm phát thải khí nhà kính. Erickson nói." Việc đo lường phát thải khí nhà kính từ việc sản xuất nhiên liệu sinh học và thay đổi phương thức sử dụng đất quốc tế đã nhận được rất nhiều sự chú ý, nhưng khoa học này còn rất non trẻ và chưa được nhiều điều chưa chắc chắn, làm cho việc đánh giá tác động môi trường còn nhiều khó khăn." Ông nói thêm:" Nghiên cứu này cũng cho thấy việc thực hành tốt nhất trong sản xuất nhiên liệu sinh học và nông nghiệp có thể cải thiện hiệu quả chu kỳ sống của nhiên liệu sinh học. Việc áp dụng những biện pháp canh tác mới như canh tác không cày có thể làm giảm một cách có ý nghĩa việc phát thải khí nhà kính vẫn được coi là do nhiên liệu sinh học. Nghiên cứu "Nhiên liệu sinh học, thay đổi phương thức sử dụng đất và phát thải khí nhà kính, một số biến đổi lý tưởng" đã được đăng trong tạp chí Khoa học và Công nghệ Môi trường ngày 6 tháng giêng. Nghiên cứu cũng kết luận: Việc nghiên cứu thay đổi sử dụng đất hiện tại không tính đến những thay đổi quan trọng có thể cải thiện việc phát thải khí nhà kính của nhiên liệu sinh học. Kỹ thuật canh tác cùng với việc thay đổi phương thức sử dụng đất là yếu tố mấu chốt trong việc xác định sự kiên kết giữa phát thải khí nhà kính và thay đổi sử dụng đất. Nông nghiệp không cày có thể làm giảm sự thiếu hụt cacbon liên quan tới việc biến đổi đồng cỏ và rừng ôn đới thành đất canh tác lần lượt từ 4 đến 20 năm. Không cày cùng với tàn dư thực vật sẽ hình thành khối lượng lớn cacbon, làm giàu chất hữu cơ đất một cách nhanh chóng hơn hẳn đất đồng cỏ và rừng ôn đới tự nhiên. Toàn bộ nghiên cứu này có thể tìm ở trang <http://pubs.acs.org/doi/abs/10.1021/es802681k>.

## CHUYÊN ĐỀ XÓI MÒN ĐẤT

**Mùa màng ở Trung quốc bị đe dọa bởi xói mòn** (081121) Reuters (Reporting by Emma Graham-Harrison)



Bắc kinh - Một nghiên cứu quốc gia trong 3 năm đã phát hiện, hơn 1/3 đất đai của Trung quốc đã và đang bị xói mòn nghiêm trọng và là hiểm họa của mùa màng cũng như nguồn cung cấp nước tưới.

Tân Hoa Xã trích dẫn kết quả nghiên cứu của nhóm nghiên cứu an ninh môi trường sinh học cho biết: xói mòn do nước và do gió không chỉ xảy ra ở vùng sâu vùng xa mà còn ở các vùng gần mỏ, các nhà máy, thậm chí ở cả các thành phố. Hàng năm lượng đất bị mất do xói mòn lên tới 4.5 tỷ tấn, đe dọa an ninh lương thực. Nếu đất tiếp tục bị mất do xói mòn với tỷ lệ này, mùa màng ở

miền Bắc Trung quốc có thể mất tới 40% trong vòng 50 năm. Ước lượng lượng đất mất do xói mòn tương đương với 200 tỷ yên (29 tỷ đô la) trong một thập niên. (1 đô la = 6,835 yên) Xói mòn đất ở Trung quốc còn khốc liệt hơn cả ở Ấn độ, Nhật bản, Mỹ, Úc và nhiều nước khác, Tân Hoa Xã công bố.

Bắc kinh đã từ lâu rất lo lắng về khả năng sa mạc hóa vùng đồng cỏ phía bắc cũng như những cánh rừng sau khai thác không còn độ che phủ gây ra lũ lụt lớn dọc sông Yangze vào cuối năm 1990.

Nhưng còn khoảng 1,6 triệu km<sup>2</sup> đất đai vẫn đang bị thoái hóa bởi xói mòn do nước, gây ra tác động xấu tới hầu hết lưu vực sông. 2.0 triệu km<sup>2</sup> nữa đang chịu tác động bởi xói mòn do gió. Đó là kết quả điều tra lớn nhất về bảo vệ đất đai được tiến hành kể từ khi Đảng Cộng sản lên nắm quyền năm 1949.

## CHUYÊN ĐỀ VETIVER

**Tin gì?** - Dick Grimshaw, [r.grimshaw@comcast.net](mailto:r.grimshaw@comcast.net), [www.vetiver.org](http://www.vetiver.org), Bellingham, U.S.A. October 23, 2008

Tôi muốn đọc giả biết đôi điều về chương trình cỏ Vetiver từ những người đang sử dụng chúng bằng chính những điều họ nói ra.

- Trở lại vào năm 1996, mạng lưới vetiver đã đạt giải thưởng Munchen fur Munchen (một tổ chức phi chính phủ của Đức làm việc tại Mettu, Tây Etiopia để hỗ trợ và mở rộng chương trình bảo vệ đất đai bằng cỏ Vetiver)

### **Debela Dinka - Diễn đàn sử dụng đất bền vững, Ethiopia**

Theo thành viên NGO của chúng tôi ở Illubabor, Hiệp hội tài nguyên thiên nhiên và đất ngập nước Ethiopia (EWNRA), công nghệ Vetiver được sử dụng ở 17 trong tổng số 22 huyện của tỉnh Illubabor. Khoảng 17.000 nông hộ sử dụng cỏ Vetiver bảo vệ đất. 5 huyện còn lại cũng sẽ ứng dụng công nghệ này. Công dụng chủ yếu của cỏ vetiver là làm giảm xói mòn đất, tăng năng suất cây trồng (ngô, kê, rau) khoảng 50%, làm giảm sự lắng đọng của đất ngập nước cũng như dòng chảy, bổ sung nguồn nước ngầm và sau đó cải thiện áp lực dòng chảy, làm tăng tỷ lệ sống khi gieo hạt cà phê lên hơn 80%. Những nông hộ khác cũng sử dụng nhiều vetiver trong việc che phủ cây cà phê, lợp nhà (bền, sử dụng được nhiều năm), làm nệm nằm (họ cho biết cỏ vetiver ngăn cản côn trùng gây hại trong nhà). Thậm chí lá cỏ vetiver còn được dùng để trải nền nhà vào những dịp lễ tết như đám cưới.

- Năm 2001, Paul Trương (Việt kiều Úc) khi về thăm Việt nam đã thông tin về mạng lưới cỏ Vetiver với những đồng nghiệp Việt Nam

**Trần Tân Văn – Vietnam.** Vietnam, cũng bị xói mòn đất rất mạnh mẽ như hầu hết các nước khác phải hứng chịu những thảm họa tự nhiên và sự xuống cấp của môi trường sống. Việt nam là một trong 5 quốc gia sẽ phải chịu nhiều hậu quả nhất nếu nước biển dâng như là hậu quả của việc biến đổi khí hậu. Hàng năm khoảng 1000 người chết do bão lụt, do ô nhiễm nguồn nước... gây thiệt hại khoảng 300 triệu đô la mỗi năm. Chính phủ Việt nam nhận thức rõ điều đó nhưng để đối phó không phải là việc dễ dàng nếu không nói là hết sức phức tạp, đòi hỏi công nghệ cao, đắt tiền... Cỏ Vetiver được chuyển giao vào Việt nam 7 năm trước đây được ví như một ly nước đứng lúc cho một lữ khách khát nước giữa sa mạc. Cỏ vetiver đã được thử nghiệm, trình diễn, chấp nhận và chuyển giao công nghệ sử dụng bởi chính phủ, bởi các nhà nghiên cứu, cộng đồng và người dân. Cỏ vetiver đã và đang được sử dụng ngày càng phổ biến, được coi như là một giải pháp để bảo vệ đất đai và nguồn nước.

- Năm 2005 TVNI bắt đầu làm việc với Sally Holker – người ước muốn đưa cỏ vetiver vào một vài dự án dệt của mình. Chúng tôi đã tài trợ cho 2 thợ dệt Ấn độ dự khóa huấn luyện sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ ở Thái lan. Sally cũng dùng cỏ vetiver để bảo vệ đất đai ở trang trại của mình.

**Sally Holker – Nữ thợ dệt Ấn độ.** Tôi đã trồng vetiver 3 vụ trước đây trên 11 axe đất. (Trung tâm Ấn độ, dọc bờ sông Narbada, gần Maheshwar). Ý định ban đầu chỉ là để giảm bớt đất trôi do xói mòn từ các ruộng bậc thang yếu do dốc 20o từ phía bắc xuống bờ sông. Nay ngoài tác dụng giảm sự trôi đất, cỏ vetiver đã trở thành nguồn nguyên liệu thần kỳ cho nghề mà tôi gắn bó là nghề dệt. Suốt 30 năm qua chúng tôi đã cố gắng để cải thiện cuộc sống của phụ nữ ở nông thôn vùng này bằng việc dệt tay. hầu hết nguồn nguyên liệu là bông và tơ. Nhưng ngày nay chúng tôi đã có lá cỏ vetiver để dệt nên những tấm thảm và khăn bàn tuyệt đẹp”

• Don Miller từ New Zealand đã dùng vetiver ở Vanuatu hơn 10 năm để bảo vệ đất và nguồn nước. Gần đây anh đã giới thiệu cách làm hàng rào bằng cỏ vetiver, sau đó trồng cây bên trong để làm giảm sự lắng đọng trầm tích xuống dải san hô gần đó. Xem chi tiết ở: [www.vetiver.org/VAN\\_REEF/VAN-reef2.htm](http://www.vetiver.org/VAN_REEF/VAN-reef2.htm).

**Dr. Thomas J. Goreau, Chủ tịch Liên minh đá ngầm san hô toàn cầu:** Thật là thú vị khi đăng tải những nghiên cứu xuất sắc của Don Miller, nhà sinh thái phục hồi đất đai làm việc tại Vanuatu. Ông đã khẳng định việc sử dụng vetiver không chỉ chấm dứt hiện tượng xói mòn khốc liệt ở các ruộng bậc thang mà còn mang lại lợi ích to lớn nhờ bảo vệ được dải đá ngầm san hô khỏi bị bùn cát trôi xuống phá hủy. Ngư dân địa phương nhận xét rằng từ khi ứng dụng cỏ vetiver, nước ở khu vực này trở nên trong hơn, san hô và cá đã phục hồi trở lại. Chúng tôi rất nóng lòng được thấy những kết quả không ngờ đã và đang được áp dụng rộng rãi ở rất nhiều nơi của ông, và được cùng làm việc với ông để tái tạo lại những cố gắng của ông nữa. Tôi đề nghị ông làm việc với rất nhiều dự án phục hồi, tái tạo vùng đất dốc để thấy nghiên cứu của ông được thực hiện sẽ lớn như thế nào. Cần nhấn mạnh rằng những thành tựu đạt được đã bắt đầu từ việc trồng một loại cây đơn giản, và điều đó sẽ cho kết quả tốt hơn nếu những phương pháp nghiên cứu của ông được kết hợp với những nghiên cứu về khoáng sét Vermiculit. Chúng tôi đề nghị kết hợp những phương pháp của ông với những biện pháp khác để tăng độ phì nhiêu đất đai bằng một dự án khả thi vào bất cứ lúc nào. Chúng tôi đang cố gắng tìm nguồn tài trợ để thực hiện ở một đảo nhỏ và phát triển ra nhiều nơi khác nữa.

## **CHUYÊN ĐỀ CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ ĐẤT ĐAI**

### **Năm quốc tế về chăm sóc và bảo vệ đất đai (IYLC)**

- Emily Mutota ([emilym@gobabeb.org](mailto:emilym@gobabeb.org)) và Andres Arnalds ([andres.arnalds@land.is](mailto:andres.arnalds@land.is))

Bài báo này tóm tắt những nghiên cứu khả thi thực hiện ở Iceland năm 2008 của Chương trình huấn luyện kỹ thuật phục hồi đất đai. Thông tin trình bày trong đó bao gồm các xuất bản, địa chỉ e-mail, các cuộc phỏng vấn với các nhà quản lý đất đai địa phương và quốc tế, cả những cuộc trao đổi với nông dân Iceland. báo cáo đầy đủ có thể xem ở trang <http://www.lbhi.is/lrt>.

*Nâng cao hiểu biết về tầm quan trọng và nhạy cảm của tài nguyên đất là vấn đề nóng bỏng. Vì nền tảng của sự sống, sự sống còn của loài người trong hòa bình, thịnh vượng, chăm sóc và bảo vệ đất đai phải là điều bắt buộc đối với mọi người. Trong nhiều thập kỷ gần đây, những giải pháp cộng đồng trong việc tăng cường bảo vệ đất đai bền vững đã và đang phát triển mạnh mẽ ở nhiều nước. “Landcare” – chăm sóc đất đai đã trở thành châm ngôn cho những giải pháp cộng đồng để quản lý tài nguyên, gắn kết mọi người làm việc cùng nhau cả ở tầm địa phương và quốc tế., làm thay đổi quan điểm và tích lũy nhiều ý tưởng mới đối với vấn đề sử dụng đất*

Cách tiếp cận vấn đề Landcare đang phát triển ở một số nước, và sự thành công của nó chứng tỏ tiềm năng của khái niệm này như là một trong những phương tiện mạnh nhất trong việc giảm thiểu thoái hóa đất đai, biến đổi khí hậu và mất đa dạng sinh học. Rất cần thiết thay đổi cách sử dụng tài nguyên đất toàn cầu, và các giải pháp cộng đồng như Landcare là rất cần thiết để bảo đảm an ninh cho tương lai bền vững.

Tại diễn đàn quốc tế về đất, các vấn đề xã hội và biến đổi toàn cầu (SSGC) được tổ chức ở Iceland tháng 9 năm 2009 ([www.iisd.ca/YMB/SDFSS/](http://www.iisd.ca/YMB/SDFSS/)), người ta đã đề nghị việc phát triển ý tưởng: “Năm quốc tế về chăm sóc và bảo vệ đất đai”. Cũng như những Năm quốc tế khác, mục đích của việc làm này nhằm cố gắng tăng cường và chia sẻ năng lực cũng như những kiến thức, kinh nghiệm giữa các quốc gia, các thể chế và các lực địa.

Với nội dung của mình, Landcare có những lợi ích dễ dàng được chấp nhận và kết nối với nhiều khía cạnh của cuộc sống. Như là một phương tiện để học và thực hành sử dụng đất bền vững, Landcare có tiềm năng lớn trong việc giải quyết những áp lực của kinh tế xã hội và môi trường như việc trái đất nóng lên, mất dần sự đa dạng sinh học, nghèo đói và an ninh lương thực. Hơn thế nữa, năm quốc tế chăm sóc và bảo vệ đất đai còn rất quan trọng trong tương lai của Mục tiêu phát triển toàn cầu, thành tự phối hợp giữa hiệp định môi trường Mỹ và các thành viên toàn cầu vì sự phát triển.

Cùng với những mục tiêu trên, hành động và cách tiếp cận của năm chăm sóc đất đai phải là nâng cao nhận thức của việc quản lý đất đai ở tất cả các cấp (địa phương, quốc gia và thế giới). Bằng các phương thức như giáo dục, nhất là với giới trẻ, các phương tiện thông tin, áp phích... để thúc đẩy hành động. .

Mục tiêu là quan trọng, nhưng phát triển năm quốc tế như trên cũng như làm sao áp dụng được là một quá trình rất tự nhiên và phức tạp. rất nhiều Năm quốc tế đã thành công lớn, nhưng cũng nhiều năm không thành công không thực hiện được. Để đảm bảo sự thành công của Năm quốc tế chăm sóc đất đai, cần làm tốt một số việc sau:

1. Sớm trao quyền cho những cố gắng tiềm năng (sự hỗ trợ liên chính phủ; sự đảm bảo bằng các chương trình

quốc gia đủ mạnh; và vận động những người đang sử dụng đất đai ở địa phương

2. Rất cần thiết có một tổ chức quốc tế quốc tế mạnh (như FAO, UNEP) với sự ủng hộ của các tổ chức khác để chuyển tải ý tưởng và thuận tiện cho công việc.

3. Cần một nguồn đầy đủ tài nguyên và thời gian để chuẩn bị cũng như đưa ra một dự án rõ ràng. Vì như một đề tài phỏng vấn đã nhấn mạnh: từng quốc gia và đảm bảo rằng thuật ngữ này phải đến được với từng nông hộ.

Với một kế hoạch đúng đắn, có thể nói một cách không nghi ngờ là việc đề xướng Năm quốc tế chăm sóc và bảo vệ đất đai hoàn toàn khả thi và phù hợp. Tuy nhiên để đạt được điều đó, tất cả các quốc gia phải hợp sức để biến giấc mơ thành hiện thực. Bạn có thể tìm thêm thông tin về việc này để biết làm thế nào để tham gia ở <http://www.lbhi.is/lrt/>

*Bổ sung: Thành viên của WASWC có thể tham gia ý kiến và ủng hộ qua bản tin của hội.*

## **WOCAT** TIÊU ĐIỂM

**Hội thảo WOCAT thường niên và họp mặt Ban lãnh đạo lần thứ 13, tại Switzerland, ngày 20-25/10 2008, - Christine Hauert [christine.hauert@cde.unibe.ch](mailto:christine.hauert@cde.unibe.ch); Ảnh: Hanspeter Liniger [hanspeter.liniger@cde.unibe.ch](mailto:hanspeter.liniger@cde.unibe.ch)**

Cuộc hội thảo WOCAT thường niên và họp mặt Ban lãnh đạo lần thứ 13 (WWSM) đã được tổ chức bởi bộ phận hành chính WOCAT, Trung tâm phát triển và Môi trường (CDE) ở Switzerland. Cuộc hội thảo được tham dự hơn 40 người đến từ 22 quốc gia trên thế giới.

Hội thảo đã khai mạc ở Bern với một ngày hội thảo chuyên đề về “Quá trình tiến triển trong quản lý đất đai (SLM) cho những yếu tố cục bộ và tác động toàn cầu”. Hội thảo chuyên đề này tập trung vào những quan điểm khác nhau của những thành tham gia và tình nguyện viên quan tâm trong SLM và quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên. Hội thảo đã tạo ra những cơ hội hiếm có cho WOCAT và những thành viên tham dự ở địa phương hay quốc gia để xúc tiến vượt xa hơn nữa WOCAT ở Switzerland. Vào buổi sáng, tại hội nghị chuyên đề với những giới thiệu trưng bày thật ấn tượng về WOCAT và năng lực của chúng. Buổi giới thiệu về WOCAT và lịch sử của nó được thực hiện bởi ông Hans Hurni, giám đốc CDE và điều phối viên WOCAT, ông Hanspeter Liniger. Ông Hans Hurni đã nhấn mạnh rằng WOCAT đang dần dần chuyển quá trình thực hiện từ một dự án đơn lẻ đến việc thiết lập một mạng lưới toàn cầu. Vào buổi trưa, những trình bày đã phản ánh đến những mối hợp tác toàn cầu và phát triển tương lai của WOCAT, bao gồm những người diễn thuyết đến từ lục địa Châu phi, FAO, Khoa môi trường toàn cầu, UNCCD và Đại học Bern. Khoảng 100 người đã tham dự sự kiện WOCAT duy nhất này.



*Từ trái: Trình bày diễn thuyết của ông Hans Hurni, CDE; trình bày của Lehman Lindeque, Nam Châu Phi.*

Những ngày tiếp theo tại Hội nghị WWSM đã được trải qua ở Gwatt trên Hồ Thun. Những báo cáo vẫn tiếp tục trình bày từ những người tham dự tại WOCAT, trong đó có những chủ đề đặc biệt đã được các nhà khoa học quan tâm và thảo luận. Quá trình diễn biến được báo cáo bởi những Viện nghiên cứu quốc gia hay khu vực. Trung Quốc và Nê-Pan đã trình bày những quyển sách khái quát về quốc gia của họ tại Hội nghị WOCAT với 4 trang báo cáo tóm tắt. Tại những buổi giới thiệu mang tính toàn cầu hoặc những tổ chức quốc tế nào đó ảnh hưởng mạnh mẽ như UNCCD, TerrAfrica và GEF đã được nhấn mạnh.

Hội nghị WOCAT/ LADA vạch ra phương pháp luận, những câu hỏi thăm dò mới, mô hình phân nước, sự quyết định cung cấp những công cụ, cách thức để ghi nhận và phát đi bao toàn cầu đã được thảo luận chi tiết hơn trong hội nghị. Mỗi phần được phân chia theo những nhóm ngành, cho phép những người tham gia có thể nhận thức được những ấn tượng sâu sắc theo những chủ đề khác nhau. Những người tham dự WWSM thể hiện sự

quan tâm đặc biệt trong sơ đồ hội nghị WOCAT/LADA và cách thức họ có thể bắt đầu thực hiện điều đó tại những quốc gia của họ. Cũng những sự giới thiệu này trong phần cung cấp thông tin cũng đã chỉ ra DESIRE – WOCAT và những công cụ giúp đỡ, được đánh giá cao.

Đặc biệt dự báo những hoạt động toàn cầu diễn ra hàng năm ở giữa những hoạt động khác về sự hoàn thành mô hình xử lý sự kiện, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu on – line, hình thành trang chủ giới thiệu WOCAT và sự nâng cao quá trình cộng tác với những tổ chức quốc tế.



**Từ trái:** Hội nghị lần thứ 13 của WWSM ở Gwatt; Những ấn tượng từ ngày ở đồng ruộng; Ảnh nhóm những thành viên tham gia WWSM ở Hồ Thun.

Những cuộc du ngoạn đã mang đến cho những thành viên tham dự WWSM ghé thăm hai nông trại ở Thụy Sĩ; điều này đã cung cấp cho những thành viên một ấn tượng về nền nông nghiệp Thụy Sĩ. Và đặc biệt nổi bật đã ghé thăm một nơi làm phô mai Thụy Sĩ ở vùng gọi là “Phô mai Thụy Sĩ”.

WWSM lần tới sẽ được tổ chức ở Morocco vào tháng 10 năm 2009. Đây đủ hơn quá trình hội nghị WWSM lần thứ 13 và hội thảo chuyên đề được tổ chức vào tháng 01 năm 2009 và cũng sẽ được truy cập trên mạng tại địa chỉ trang web [WOCAT-website](http://WOCAT-website)

## TÓM TẮT MỘT SỐ HỘI NGHỊ VÀ BÁO CÁO

**Hội nghị chuyên đề nông nghiệp quốc tế lần thứ 6 [AGROENVIRON 2008], Antalya, Thổ Nhĩ Kỳ, vào ngày 28 tháng 4 đến 1 tháng 5, 2008.**



Vào ngày 28 tháng 4 đến ngày 1 tháng 5 năm 2008, hội nghị chuyên đề AgroEnviron lần thứ 6 đã được tổ chức một cách thành công tại thành phố Antalya ở Thổ Nhĩ Kỳ với sự tham dự của 120 quý đại biểu tham dự từ nhiều nước khác nhau bao gồm: Algeria, Bỉ, Colombia, Ai Cập, Pháp, Đức, Hungary, Iran, Libya, Mexico, Hà Lan, Pakistan, Ả Rập Saudi, Slovenia, Tây Ban Nha, Tunisia, Thổ Nhĩ Kỳ, U-ra-quay, Mỹ và Venezuela.



Chủ đề chính của Agroenviron 2008 liên quan đến những nhà khoa học, kỹ sư, những nhà quy hoạch, những trung tâm và Viện nghiên cứu liên quan đến môi trường nông nghiệp. Hội thảo chuyên đề đã rất hữu ích và thành công mang lại cho những nhà nghiên cứu cùng nhau rèn luyện chuyên môn trong lĩnh vực khoa học đất, địa chất, nông nghiệp, địa tin học, quang phổ học, nông học, xác suất thống kê và môi trường. Lần Hội nghị AgroEnviron tới sẽ tổ chức ở Mexico vào năm 2010. - *Điều phối viên AGROENVIRON: Giáo sư Sajid M. Azeemi, Pakistan.* [drsajid\\_pk@yahoo.com](mailto:drsajid_pk@yahoo.com), [smahmoodpk@yahoo.com](mailto:smahmoodpk@yahoo.com)

## Báo cáo hội nghị ISCO lần thứ 15, Budapest, Hungary, ngày 18-23 tháng 5 năm 2008.

Chủ đề của hội nghị ISCO lần thứ 15 (Tổ chức bản vệ đất quốc tế) là “Bảo vệ đất và nước, thay đổi khí hậu và sự nhạy cảm môi trường”. Tại hội nghị ISCO lần thứ 14 năm 2006 tại Marrakech, Morocco đã quyết định rằng Hội nghị lần thứ 15 sẽ được tổ chức ở một trong hai nơi là Budapest và Ádám Kertész theo lời chỉ định của Ủy ban tổ chức. Nhưng sau đó chọn Hungary đang cai tổ chức do tính lâu đời và những thành quả đạt được trong lịch sử bảo vệ đất và những kết quả khoa học quan trọng góp phần trong lĩnh vực này.

Hội nghị được tổ chức ở Quốc hội Budapest và Trung tâm thương mại thế giới. Qua bốn ngày giới thiệu trên những trang báo và những áp phích với 10 chủ đề chính. Tất cả cùng với 162 thành viên dự Hội nghị đến từ mọi miền đất nước.



Những phần chủ đề đã đề cập những kết quả mới nhất trên sự thay đổi khí hậu và sự nhạy cảm môi trường, thay đổi cơ cấu sử dụng đất, xói mòn đất, quản lý nguồn nước và khoa học nông nghiệp, quá trình mặn hóa và những quá trình thoái hóa đất khác, sa mạc hóa, sự phục hồi đất và sự quản lý, diện mạo sinh thái xã hội học về sự suy thoái đất đai, diện mạo tổ chức Luật về bảo vệ đất, nước và một phần đặc biệt được tổ chức về bảo vệ đất ở Trung Quốc.

Trong suốt nửa phần hội nghị, những thành viên tham gia đã đến thăm Trạm phòng chống xói mòn đất của Viện nghiên cứu địa lý học, thuộc Viện Hàn lâm khoa học Hungary tại Szentgyörgyvár, gần hồ Balaton nơi mà những kết quả dự án của SOWAP (Bảo vệ đất và nước) được trình diễn. Những điểm chính trong dự án SOWAP là so sánh sự thuận lợi và bảo tồn nông nghiệp từ việc mất đất và rửa trôi. Yếu tố sinh thái học và sự bảo tồn ngành nông nghiệp cũng được bao gồm trong những tiêu chí của dự án. Điểm dừng lần thứ 2 là Viện nghiên cứu nghề trồng nho và chế biến rượu nho, Trung tâm khoa học nông nghiệp, Trường Đại học Pannon ở Badacsony, là nơi có nhiều kinh nghiệm về bảo vệ đất được giới thiệu kèm theo thưởng thức rượu nho. Điểm dừng thứ 3 là ở Tihany Peninsula để thưởng thức toàn cảnh của hồ Balaton.

Chủ đề khoa học chính trước chuyến tham quan của hội nghị là quá trình mặn hóa và những vấn đề của đơn giản hóa của người Hungary. Những nhà tổ chức đã dẫn dắt những thành viên tham dự tham quan vùng trồng nho làm rượu ở Eger và Tokaj, là nơi mà những vùng đất núi lửa này được xem là khu vực trồng nho sản xuất rượu nổi tiếng.

Chúng tôi cảm nhận rằng tất cả những người tham dự đều trải qua những kỷ niệm đẹp tại Hội nghị này với nhận thức khoa học cao và những chuyến tham quan thú vị.

- Ádám Kertész, chủ tịch ISCO lần thứ 15, Viện nghiên cứu Địa lý, Viện Khoa học Hàn lâm Hungary, Budaörsi út 45, H-1112 Budapest, Hungary. [kertesza@helka.iif.hu](mailto:kertesza@helka.iif.hu)

## Cuộc trao đổi kiến thức bản địa Ở Auckland, New Zealand, ngày 8 tháng 11 năm 2008

Nga Pae o te Maramatanga là một trung tâm nghiên cứu nổi tiếng của người Maori ở New Zealand. Cứ 2 năm nơi đây đăng cai tổ chức hội nghị kiến thức truyền thống được xem như một trong những chương trình trao đổi kiến thức thiết yếu. Hội nghị năm nay được tổ chức tại trường đại học Auckland từ ngày 8 đến ngày 11 tháng 6.

Chủ đề tại buổi hội nghị là 'Te Tatau Pounamu – Cánh cửa đá Pockia lục', nó đề cập đến những cảm nhận thông minh của thế giới Maori như thế nào, trong những lần phiên muộn, hòa bình có thể được bảo đảm và cuộc chiến tranh sẽ phải được kết thúc thông qua sự kết hợp hài hòa về chính trị và sự trao đổi khoáng Porfia lục. Cuối cùng hòa bình được thiết lập thì thường được so sánh đến cửa đá Pockia lục khi cả hai được xem như sự trường tồn, mạnh mẽ và giá trị cao quý. Đề tài của hội nghị năm 2008 được dựa trên những ý niệm truyền thống của người bản địa, những giá trị, tư tưởng, những lối sống và những chiến lược cho điểm tựa công bằng và trong mối liên hệ thân thiết, đoàn kết những gia đình, cộng đồng, quốc gia, tiểu bang, địa phương, khu vực và những vùng biên giới toàn cầu, lãnh thổ 1 nước và môi trường.



Hội nghị đề ra những cơ hội để thảo luận những chiến lược bản xứ cho những mối liên hệ lâu dài giữa những tập thể và thế hệ lâu đời, giải quyết mối xung đột, thiết lập hòa bình, sự hòa giải và duy trì công bằng. Tại đây cũng có những khoảnh khắc nhằm chia sẻ những gì đã học được vòng quanh thế giới về những hiện đại của người bản địa, những giá trị, những ý tưởng và những quá trình đoàn kết thành bang hay những sáng tạo trong chính quyền và với những điều tác động đến người dân bản địa như thế nào. Hội nghị quốc tế, với những cam kết về mối liên hợp cộng đồng, những người tham dự có thể mang đến cùng nhau những bài đối thoại về những viễn cảnh rộng lớn, những giọng nói và những nét kiến thức hiện đại.

Ngoài ra tại buổi hội nghị còn có buổi trao đổi một số chủ đề bên ngoài nhằm mang đến những thành viên của Nga Pae o te trên 4 mục tiêu của Maramatanga là Maori, quốc gia, quốc tế và học viện, thành một diễn đàn để trao đổi kiến thức. Qua đó, những người tổ chức đã cung cấp những vấn đề liên quan cho cộng đồng người Maori và tiêu biểu là những Học viện từ những nước bản xứ trên thế giới để đảm bảo rằng những ý kiến khắp nơi được truyền dẫn trong hội nghị.

Có 14 vị khách tham dự buổi trò chuyện, đã đánh giá và có hiểu biết tốt trong những kỷ luật riêng biệt và cộng đồng, người mà đã mang lại một kiến thức bản địa phong phú đến hội nghị. Ngoài ra, 58 người hiện diện đều được trình bày trong những phần tương tự. Những người có mặt đến từ những Học viện và những Viện nổi tiếng – tất cả đều đóng góp cho buổi hội nghị. Những lãnh vực kiến thức chủ yếu được đề cập đến như: giáo dục, ngôn ngữ, phương pháp, triết học, kiến thức cổ điển và nhân văn, luật, nhân loại học, xã hội học, khoa học, khoa học môi trường, sức khỏe, thể thao và kinh doanh.

Ngoài những người phát ngôn và người hiện diện ở Maori còn có sự đại diện tổ chức quốc tế bao gồm Aborigines đến từ Úc, người bản địa Mĩ, giám đốc của trung tâm bản địa ở Canada và một người phụ nữ Magar đến từ Nê-pan. Ở đây còn có khoảng 26 sinh viên, nhân viên từ trường Đại học Hawaii và một số người có mặt là những nhà báo cho những tạp chí.

Những ý kiến phản hồi từ cuộc hội nghị thật sôi nổi, nhiệt thành, những thành viên tham gia đã bày tỏ những nhận thức và những thời cơ để tác động lẫn nhau đến những người khác, người mà có sự quan tâm và tận lực về những kiến thức truyền thống và cái tốt của người bản xứ. Quá trình diễn biến hội nghị hiện tại cũng biên soạn thành tài liệu. Để có thêm thông tin xin liên hệ [information@maramatanga.ac.nz](mailto:information@maramatanga.ac.nz).

**Hội nghị đã tổ chức dựa trên những bài học về sinh thái nông nghiệp ở Đông Phi, Naivasha, Kenya, ngày 25-28 tháng 8 năm 2008**

Hơn 80 người đã tham gia trong hội nghị sinh thái học nông nghiệp với khẩu hiệu từ "Những lời kêu gọi và những cơ hội cho sự hội nhập hàng nông sản, bảo tồn đa dạng sinh học và chiến thuật giảm bớt sự nghèo đói ở Đông Phi", đã tổ chức ở Naivasha, Kenya vào 25-28 tháng 8 năm 2008. Hội nghị với sự tham gia của những nhà cộng tác viên về sinh thái nông nghiệp, thuộc Hiệp hội nghiên cứu sinh thái nông nghiệp Kenya và Uganda, với sự ủng hộ từ lục địa Châu phi, chính quyền Hà Lan, cộng đồng Generative Change, Rhino Arc và UNDP Uganda. Hội nghị đã nêu bật được những kinh nghiệm từ hơn 12 quang cảnh sinh thái nông nghiệp ở Kenya và Uganda, và đã thảo luận về những tầm nhìn rộng, sự đổi mới, sự khôn khéo, những công cụ cần thiết để hưởng ứng đến sự hòa nhập nông nghiệp, môi trường và thoát khỏi cảnh nghèo nàn trong sự phát triển quốc gia và cộng đồng khu vực, để phát huy đa hiệp hội khu vực, xây dựng mạng lưới và tổ chức diễn đàn sinh thái nông nghiệp. Hội nông dân và những tổ chức cộng đồng đang làm việc trong khuôn khổ sinh thái nông nghiệp cũng đã trưng bày những

công việc của họ, những người tham dự đã thảo luận về cách tốt nhất để khuyến khích những người dân thường có một cuộc sống tự lập.

*Một số nền tảng đặt ra bao gồm:*

- \* Thị trường cho những dịch vụ hệ sinh thái ở Đông Phi: những cơ hội và thách thức
- \* Chính sách và những thách thức để hòa nhập hàng nông sản, bảo vệ môi trường và sự mất giá ở Đông Phi.
- \* Chương trình đổi mới cộng đồng hướng về quản lý hợp lý đất đai.
- \* Gắn liền những công ty tư nhân, nhà nước và nông nghiệp, môi trường và phát triển nông thôn.
- \* Khoa học, sự đổi mới và kỹ thuật trong sự hòa hợp nông sản, bảo vệ môi trường.
- \* Sự thay đổi khí hậu, sinh thái nông nghiệp và quản lý hợp lý đất đai ở Đông Phi.
- \* Những bài học kinh nghiệm về thực hiện sinh thái nông nghiệp ở cảnh quan vùng Đông Phi.

Những dữ liệu đã trình bày tại hội nghị có trên CD và đăng trên “Những bài học tiếp thu” đang được chuẩn bị phát hành. Những đoạn Video hội nghị, những người tham dự có thể tìm thấy tại trang web:

<http://www.timthomasphoto.com/Africa%20Flash%20Oct%202008/786K%2015fps%20400%20px.html>

- Để có thêm thông tin có thể liên lạc qua email: [cochieng@ecoagriculture.org](mailto:cochieng@ecoagriculture.org)

**Đại hội EUROSOL 2008** tại Vienna, Áo vào ngày 25-29 tháng 8 năm 2008

Đại hội EUROSOL 2008 được tổ chức với sự tham dự của những nhà khoa học đất của Áo, Croatia, Cộng hòa Czech, Hungary, Slovakia, Slovenia và Thụy Sĩ, dưới sự lãnh đạo của giáo sư Winfried E.H. Blum, tại trường Đại học Kỹ thuật Vienna, Áo.

Khoảng 1.500 nhà khoa học từ 77 nước đã tham dự với khoảng 650 bài chất vấn và 750 tờ áp phích, đã tổ chức trong 30 chuyên đề và 13 cuộc hội thảo. Hơn thế nữa, 3 chuyến tham quan thuộc lĩnh vực kỹ thuật cũng được tiến hành.

Hai mươi sáu vị chủ tịch của những Hiệp hội Khoa học đất quốc gia và những người đại diện đã tham dự trong thành viên đại biểu hội đồng ECSSS đề ra những kết luận chính như sau:

- Cuộc gặp gỡ lần tới của EUROSOL 2012 sẽ được tổ chức ở Bari, Ý.
- Vị chủ tịch và phó chủ tịch của ECSSS sẽ là giáo sư – tiến sĩ Nicola Senesi đến từ trường Đại học Bari và giáo sư Teodoro cùng nơi công tác với ông làm phó chủ tịch.

Xin gửi lời chúc mừng đến cả hai vị!

- Để chuẩn bị cho Đại hội EUROSOL 2016, Hiệp hội khoa học đất Ba Lan đã xem xét tổ chức tại thành phố Olsztin, ở Masuria, phía Đông Bắc Hà Lan.

- Mười áp phích tốt nhất được giải thưởng từ bang tổ chức chương trình (giấy chứng nhận và tiền thưởng 200 Euro).

- Một giải thưởng được cấp bởi nhật báo quốc tế “Sinh học và Độ phì của đất” (Springer), cung cấp một bản pho to miễn phí của nhật báo đến người đoạt giải và sở hữu một chìa khóa cổng thông tin để cập nhật thông tin hàng ngày trên tờ Springer.

Một sự đề nghị trong việc ủng hộ hướng dẫn xây dựng cơ cấu phát triển rộng khắp Châu Âu về bảo vệ đất, đã được chuẩn bị bởi những nhà khoa học xã hội người Pháp, nhất trí thông qua tại Đại hội ECSSS và cả những thành viên tham dự của Quốc hội vào cuối buổi lễ kết thúc.

## **Những lời đề nghị để ủng hộ việc hướng dẫn cơ cấu rộng khắp Châu Âu về Đất**

Đất là một tài nguyên sống còn, tài nguyên không thể phục hồi, cung cấp những hàng hóa thiết yếu và những dịch vụ đến cuộc sống con người và hệ sinh thái. Chẳng hạn như, đất đóng một vai trò trong vấn đề thay đổi khí hậu, thức ăn, động thực vật và cung cấp năng lượng, quy luật nguồn nước, đa dạng sinh học và sức khỏe con người. Do đó, nó thật sự cần thiết để duy trì và bảo vệ những chức năng của đất cho sự phát triển lâu dài trong xã hội của chúng ta.

Tác động lâu dài của đất bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi những mối đe dọa tiềm ẩn mà đã được liệt kê trong bảng kế hoạch trong chỉ thị hướng dẫn người Châu Âu bảo vệ đất.

Trên 1.500 người tham dự Đại hội EUROSOL đã tổ chức ở Viên (vào ngày 25-29 tháng 8 năm 2008), những nhà khoa học đất đến từ 77 quốc gia, bao gồm sự hiện diện của 43 nhà khoa học đất thuộc quốc gia Châu Âu, được

xem như một căn cứ luật pháp và khuôn khổ chính trị cho việc bảo vệ đất trong việc nâng cao trình độ là hoàn toàn cần thiết để bảo vệ nguồn tài nguyên đất đai ở Châu Âu.

Do đó, chúng tôi rất mong muốn rằng nhà lãnh đạo nước Pháp bắt đầu lại cuộc thảo luận nhằm đi đến sự chấp thuận chính sách của Ủy ban Môi trường vào ngày 20 tháng 10. Chúng tôi yêu cầu 5 Ban thành viên mà có thể đã không đồng ý với văn bản thỏa hiệp của người Bồ Đào Nha vào ngày 22 tháng 12 năm 2007 để xem xét lại vị trí của họ cho lợi ích bảo tồn tài nguyên thiên nhiên.

- Winfried E.H. Blum, Chủ tịch khoa học xã hội đất Liên Minh Châu Âu, Viên, Áo [winfried.blum@boku.ac.at](mailto:winfried.blum@boku.ac.at)

### **Hội nghị Quốc tế lần thứ 5 về sự thoái hóa đất: Bước chuyển tiếp từ đánh giá trên lý thuyết đến hành động – chúng ta có thể giành chiến thắng trong cuộc đấu tranh chống thoái hóa đất không? Bari, Ý, 17-23 tháng Chín, 2008**



Hội nghị Quốc tế lần thứ 5 về sự thoái hóa đất (5<sup>th</sup> ICLD) đã được tổ chức thành công tại Viện Thổ Nhưỡng Địa Trung Hải Bari (MAI-B), Ý từ 18-22 tháng Chín 2008. Khoảng 100 người tham dự đến từ 37 quốc gia từ khắp nơi trên thế giới. Tiến sĩ Cosimo Lacirignola, Giám đốc Viện Thổ Nhưỡng Địa Trung Hải Bari và Chủ tịch của Fiera del Levante (Hội Chợ Quốc Tế Địa Trung Hải) chào đón tất cả những người tham dự trong buổi lễ khai mạc (ảnh bên trái). Ông đã đặc biệt chú trọng đến vai trò thiết yếu của những lãnh đạo, đặc biệt là trong việc áp dụng các kết quả khoa học.

Có tổng cộng 43 cuộc thuyết trình miệng và 50 bài thuyết trình trên văn bản được thực hiện với nội dung bao quát tất cả các châu lục. Những văn bản chính yếu được cung cấp bởi Tiến sĩ Luca Montanarella (EC-

JRC Ispra, Ý), Giáo sư Ponce Raoul Hernandez (Trường Đại học Trent, Canada), Giáo sư Ahmet Mermut (Trường Đại học Saskatchewan, Canada / Trường Đại học Harran, Sanlurfa, Thổ Nhĩ Kỳ), Christy van Beek (ALTERRA, Hà Lan), Gerd Dercon (IAEA Viên, Áo), Sally Bunning (FAO, LADA, Roma, Ý), Tiến sĩ Ben Sonneveld (Trường Đại học Vrije, Amsterdam, Hà Lan), và Giáo sư Selim Kapur (Trường Đại học Çukurova, Adana, Thổ Nhĩ Kỳ).



Chủ đề của hội nghị: "*Bước chuyển tiếp từ đánh giá trên lý thuyết đến hành động - chúng ta có thể giành chiến thắng trong cuộc đấu tranh chống thoái hóa đất không?*" đã được tranh luận và bàn bạc kỹ lưỡng. Kết quả quan trọng đạt được là chúng ta có thể thắng trong cuộc chiến này nếu biết áp dụng đúng đắn các phương tiện lẫn chính sách, quan trọng nhất là khiến cho dân cư ở địa phương vừa là người đề xướng vừa là người thực hiện các tiến trình phát triển. Chỉ có cách này mới có thể thực hiện các thay đổi cần thiết và đảo ngược xu hướng thoái hóa đất, như chúng ta thấy, mặc dù có các thông tin không tốt và tình hình có vẻ bi quan nhưng bên cạnh đó, cũng có nhiều câu chuyện thành công trong việc quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên.

**Những thành viên tham dự Hội nghị Quốc tế lần thứ 5 về sự thoái hóa đất trong Lễ khai mạc được tổ chức tại Fiera del Levante tại Bari**

Những thành viên tham dự hội nghị thống nhất rằng các biện pháp bảo vệ môi trường, trong đó bao gồm việc can thiệp trong phạm vi các bộ phận sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, đất đai, nước và chăn nuôi, nên được đánh giá trên cả sản lượng lẫn chức năng sinh thái và ảnh hưởng của chúng đối với sự ổn định của hệ sinh thái. Bảo tồn và phục hồi đất phải là thành phần của chiến lược quản lý hệ sinh thái tích hợp bao gồm nước, đa dạng sinh học, đời sống và tác động của con người đến hệ sinh thái.

Một kết quả quan trọng của hội nghị là, các phát minh trong nghiên cứu và ứng dụng của chúng trong việc phát triển các chính sách chỉ đạo cần được kiểm định qua một hệ thống giám sát lâu dài. Và việc tiếp cận tình trạng thoái hóa đất đòi hỏi phải được xem xét trên cả hai khía cạnh: lý-sinh và kinh tế-xã hội. Bởi có những bằng chứng cho thấy rằng nhân tố kinh tế-xã hội nắm quyền quyết định, đặc biệt là trong việc xác định mục đích sử dụng đất. Gần đây, những xu hướng tích cực trong việc giảm xói mòn đất hay cải thiện độ phì nhiêu của đất (đáng chú ý là các quốc gia Châu Âu và Châu Mỹ) thông qua việc che phủ bảo vệ đất, khôi phục lại chất hữu cơ trong đất và giảm thiểu nén đất, đã đưa ra những tấm gương tốt đáng để noi gương đối với các khu vực khác và cũng là để tiếp cận xử lý các quá trình suy thoái đất khác ví dụ như sự phân hủy hóa chất. Các kết quả khả quan trên nên được áp dụng để nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết của chúng trên toàn thế giới với mục đích đẩy nhanh tiến độ và mở rộng quy mô tiến trình, chứ không phải là làm ngược lại để tự thỏa mãn với thành quả đạt được.

Hội nghị đặc biệt chú ý đến một thực tế là không phải tất cả các biện pháp bảo tồn đất và nước đều có hiệu quả tốt, vì có rất nhiều trường hợp thất bại do áp dụng kém do giới hạn hiệu quả tác động. Việc cải thiện các biện pháp quản lý nguồn tài nguyên đất đai phải được xây dựng trên các bằng chứng khoa học, tri thức và các sáng



kiến đổi mới ở địa phương phải được kiểm nghiệm và xác nhận tại nơi đó trước khi được áp dụng ở quy mô lớn hơn. Cơ sở nguồn tài nguyên thiên nhiên nên tiếp tục là vấn đề ưu tiên của chính phủ các nước và các tổ chức quốc tế. Châu Phi đòi hỏi phải có sự lưu tâm đặc biệt do bị hạn chế về tài nguyên và năng lực nghiên cứu, các bằng chứng cho thấy (Châu Phi) có tiến bộ ít ỏi trong việc kích thích tăng trưởng kinh tế và nông nghiệp và áp lực ngày càng tăng của sự phát triển dân số, mất an toàn thực phẩm và bất ổn chính trị trong những thập kỷ gần đây.

**Từ trái sang phải:** Giáo sư Selim Kapur (Bí thư, Thổ Nhĩ Kỳ), Tiến sĩ Pandi Zdruli (Phó Bí thư, Ý), Tiến sĩ Marcello Pagliai (Chủ tịch, Ý) và Giáo sư Angel Faz Cano (Phó Chủ

tịch, Tây Ban Nha)

Những thành viên tham dự hội nghị quyết định đề xuất việc tái kích hoạt hoạt động của **Nhóm Công tác về Suy Thoái Đất (WG-LD)**, được thành lập dưới quyền của **Liên đoàn Quốc tế về Khoa học Đất**. Một văn kiện về vấn đề trên đã được tất cả thành viên tham dự kí mà không một ai phản đối. Hội nghị nhất trí bầu những người sau đây để lãnh đạo nhóm WG-LD:

Một nhà xuất bản quốc tế sẽ xuất bản một kì báo đặc biệt khoảng 30-50 trang Văn kiện được lựa chọn của Hội nghị 5<sup>th</sup> ICLD. Cuối cùng, các thành viên đã bày tỏ sự đánh giá cao đối với một kì hội nghị thành công cùng sự tổ chức tuyệt vời và lòng hiếu khách của Viện Thổ Nhưỡng Địa Trung Hải Bari (MAI-B).

**Hội nghị Quốc tế về suy thoái đất lần thứ 6 sẽ được tổ chức tại Ai Cập vào mùa thu 2011.**

- WG LD, tài liệu nguồn từ Pandi Zdruli, Viện Nông nghiệp Địa Trung Hải tại Bari (IAMB), Bari, Ý [pandi@iamb.it](mailto:pandi@iamb.it)

## NHỮNG VIỆC KHÁC

### KHOA HỌC CHO MỌI NGƯỜI



**Sự tiến hóa của con người: con người tiến hóa như ngày nay như thế nào**, by Dave Canavan, Bangkok Garden School, Bangkok. - Dave Canavan, [davidc@gardenbangkok.com](mailto:davidc@gardenbangkok.com). Dave contributes articles concerning natural phenomena to Education section of The Bangkok Post every Tuesday. We highly appreciate Dave's regular inputs of high value in our newsletter.

Nếu chúng ta cho những người ở trần vào vườn thú và khi có một vị khách từ ngoài trái đất đến thăm, sẽ không ngạc nhiên nếu anh ta xếp những người này là họ hàng gần của tinh tinh và vượn và xếp chung vào một loài, cách phân sắp xếp này như kiểu ta sắp sư tử và hổ chung một loài và chúng có thể giao phối với nhau.

Có nhiều điểm giống nhau giữa người và các loài tinh tinh. Đặc điểm sinh lý cực kì giống nhau, giống đến nỗi nếu con người gặp những loài tinh tinh này có thể thốt lên rằng: “chúng không phải giống con người sao?”. Chúng có những ngón tay rời và những nhóm máu giống ở người vì vậy bạn có thể được truyền máu từ chúng một cách an toàn.

Nhưng điểm giống nhau thực sự giữa người và tinh tinh nằm trong tế bào, DNA, phân tử mang mã di truyền ở tất cả các loài, thì giống nhau một cách đáng ngạc nhiên giữa người và tinh tinh. DNA của chúng giống 98.5% với DNA của tinh tinh và những nghiên cứu gần đây về những vùng DNA quan trọng còn cho rằng sự giống nhau có thể lên tới 99.4%. Chỉ riêng điều này cũng đã chứng minh con người chúng ta là bà con gần của loài tinh tinh.

Một điều thú vị dựa trên những chứng cứ về sinh học phân tử là có sự phân chia nhánh rõ giữa người, tinh tinh và người, tinh tinh và khỉ đột - họ hàng gần nhất của chúng ta, khi DNA của người và tinh tinh giống 97% với khỉ đột, điều này nói lên rằng con người có quan hệ gần gũi với tinh tinh hơn khỉ đột.

### Sự phân loài

Một trong những quan điểm sai lầm phổ biến từ sự giống nhau là mọi người thường hỏi tại sao tinh tinh không tiến hóa thành người? Câu trả lời đơn giản là: ngay từ đầu con người không tiến hóa từ tinh tinh.

Tinh tinh và con người tiến hóa một cách độc lập từ một tổ tiên chung, mặc dù không thay đổi nhiều, tinh tinh thích nghi hơn với cuộc sống trong rừng rậm tốt hơn con người, ngược lại con người thích nghi tốt hơn với cuộc sống trên thảo nguyên.

Dựa trên những di tích hóa thạch và một “đồng hồ phân tử”, chúng ta biết sự tách loài xảy ra khoảng 4 -7 triệu năm trước. Đây là khoảng thời gian con người và tinh tinh tách khỏi nhau trên con đường tiến hóa.

Đồng hồ phân tử dựa trên nguyên tắc là khả năng xảy ra đột biến có tính chất đều đặn. Nếu bạn lấy DNA tạo nên tế bào hồng cầu, loại này hiện diện trong tất cả động vật có xương sống và đã tách xa DNA của con người chúng ta hàng nhiều triệu năm, bạn sẽ thấy rằng đột biến đã và đang xảy ra trên những đoạn DNA ngay cả phân tử hoạt động một cách bình thường.

Qua phân tích cho thấy sự đột biến này xảy ra một cách đều đặn qua hàng triệu năm, do đó sự khác nhau trong trình tự của DNA mã hóa cho hồng cầu có thể cho chúng ta biết mối quan hệ họ hàng giữa các loài nếu như bạn biết tần suất xảy ra của các đột biến này.



### Dấu tích hoá thạch

Bằng chứng rõ ràng nhất về sự tiến hóa của con người là những dấu tích hóa thạch, chúng cho chúng ta thấy sự tiến hóa từ người có hình dạng giống khỉ đến con người như ngày nay. Tên khoa học là *Homo sapiens*

Năm 1856, các công nhân đã tìm ra một cái sọ giống sọ người nhưng vẫn rất nhiều khác biệt tại thung lũng Neander, Đức, nó có cái trán dốc, hàm dưới to và gờ lông mày nhô ra ngoài rất cao. Một trong những giả thiết về một loài nửa người nửa vượn được đề cập nhưng sự thật là nó có thể là tổ tiên của chúng ta thì không được chấp nhận.

Sau đó, năm 1859, Charles Darwin xuất bản cuốn Nguồn Gốc Các Loài, đã làm thay đổi quan điểm của con người về sự tiến hóa và chỉ ra sự đa dạng loài từ đâu mà có. Đây là nền tảng trong sự tiến hóa của loài người cùng với sự khám phá của hóa thạch trong thời kì giữa, sự tiến hóa của con người có những bằng chứng không thể chối cãi.

Có nhiều yếu tố kết hợp giải thích sự tiến hóa của con người, sự sống không còn phải leo trèo trên cây cối, sau đó là sự đi thẳng đứng giải phóng đôi tay cho phép sử dụng công cụ và vũ khí, ngôn ngữ phát triển và hình thành văn hóa. Có nhiều lý do về mặt sinh thái để giải thích tại sao những tiến bộ này có thể xảy ra thì vẫn chưa biết chắc chắn.

Khi phát hiện ra Lucy, người ta đặt tên nó theo một bài hát của nhóm the Beatles “Lucy in the Sky with Diamonds”, đây là câu trả lời cho một trong 3 câu hỏi. Lucy là tổ tiên giống khỉ, tồn tại cách đây 3.6 triệu năm. cô ta thuộc loài *Australopithecine*, đây là loài giống khỉ nhất, mặc dù sọ và răng thì chắc chắn trở nên giống người hơn.

Với nhiều chứng cứ hóa thạch cho thấy vượn người (*Australopithecine*) tách khỏi con người trên con đường tiến hóa và cuối cùng bị tuyệt chủng. Cơ thể và não con người trở nên lớn hơn về kích thước và được phân loại thành loài người (*Homo*). có nhiều tổ tiên của loài người nhưng đáng chú ý nhất là *H. neanderthalensis* (được phát hiện tại thung lũng Neander) và *H. erectus*.

### Di chuyển ra khỏi châu Phi

*Homo erectus* là loài đầu tiên di chuyển khỏi nơi phát sinh loài người tại châu Phi khoảng 2 triệu năm về trước và sau đó lan rộng khắp châu Á. Khoảng 600.000 sau loài Neanderthals tiến hóa và tỏa ra khắp châu Âu.

Trong khi đó, khoảng 200.000 năm trước tổ tiên của bạn, của tôi và của mọi người trên trái đất được tiến hóa từ châu Phi và cuối cùng là trở thành người thông minh (*Homo sapiens*)

Khoảng 50.000 năm trước, *H. sapiens* rời khỏi châu Phi và lan tỏa khắp thế giới. Họ bao phủ châu Á và khoảng 30 000 năm trước loài Neanderthals bị tuyệt chủng và chỉ còn loài người như ngày nay tồn tại.

Từ đó, việc sử dụng công cụ và các kỹ thuật tăng lên nhanh chóng. Tất cả các hình thức của nghệ thuật được hình thành từ những hình vẽ đơn giản trên hang đá đến trần nhà thờ Sistine. Nông nghiệp và sự thuần hóa động thực vật đã thay đổi thế giới và ngôn ngữ được phát triển đến hình thức chữ viết.

Chúng ta đã tiến rất xa qua 50.000 năm qua nhưng chúng ta không được quên lịch sử và những gì thừa kế của tổ tiên chúng ta. Tất cả con người trên trái đất đều cũng một loài, bất kể sự khác nhau về màu sắc, chủng tộc hoặc tôn giáo. Như nhà sinh học nổi tiếng Jared Diamond từng nói: "chúng ta đơn giản là loài thứ 3 của tinh tinh".

**Sự phân loại dựa trên đặc điểm sinh học xếp tinh tinh và vượn vào nòi *Pan*, nhưng nếu những quy định trong sự phân loại này áp dụng đúng cho những loài liên quan thì sự phân loại lại 3 loài tinh tinh nên là *Homo sapiens* (loài người), *Homo paniscus* (vượn) và *Homo troglodytes* (tinh tinh).**

## MỆO DÙNG MÁY TÍNH

### Tự động copy nhạc khi đưa đĩa vào

- Mở windows media player (phiên bản 9 hoặc mới hơn)
- Vào menu phía trên và chọn Tools
- Chọn options
- Chọn copy music tab
- Đánh dấu chọn hộp bên cạnh **Copy CD when inserted**
- Nhấn Change và tìm đến nơi muốn lưu nhạc khi copy từ CD
- Bạn cũng có thể chọn chất lượng của file âm thanh copy từ CD, nhưng nếu chất lượng tốt hơn sẽ tốn bộ nhớ hơn
- Từ lần sau khi bạn cho CD vào, Windows Media Player sẽ mở và copy

**Notes:** Copy nhạc từ máy vi tính cho phép bạn sử dụng với ipod hoặc máy nghe nhạc mp3

Nếu bạn chỉ muốn nghe nhạc từ đĩa CD của máy vi tính, bạn cần tắt chức năng tự động copy này.

– Sanjay Arora, [aroraspau@yahoo.co.in](mailto:aroraspau@yahoo.co.in)



## Đặt ngày cho folder/file một cách phù hợp

Bên dưới là cách viết ngày và bạn biết cách này là ngắn nhất và thích hợp nhất

31 December 2008

December 31, 2008

31-12-2008

12-31-2008

2008-12-31

08-12-31

081231

Bạn có thể thấy rằng cách cuối cùng là ngắn nhất, 2 cách phía kể trên cũng cho phép thư mục của bạn được tự động sắp xếp theo thời gian trong máy tính. Trong khi các cách còn lại thì ko có khả năng này. Tôi thường sử dụng cách này để đặt tên cho thư mục và file và khuyến khích mọi người dùng nó để tiết kiệm thời gian và không gian. – *Samran Sombatpanit*

## GÓC HÀI HƯỚC

### • Chúng mày đều giống nhau

Một người Trung Quốc vào quán rượu ở Mỹ vào một buổi tối và anh ta trông thấy Steven Spielberg. Bởi vì anh ta là một người rất hâm mộ phim của anh diễn viên này. Anh ta chạy theo Steven Spielberg xin Steven Spielberg hình. Nhưng Spielberg cho anh ta một cái tát và nói: Tụi Trung Quốc chúng mày đã đánh bom Chân Châu cảng, hãy biến khỏi chỗ này.

Người Trung Quốc ngạc nhiên trả lời: không phải là người Trung Quốc mà là người Nhật đánh bom Chân Châu cảng

Spielberg trả lời: Chinese (người Trung Quốc), Japanese (Người Nhật Bản), Taiwanese (người Đài Loan), chúng mày đều như nhau cả.

Người Trung Quốc cũng tát cho Spielberg một cái và nói: Mày đã làm chìm tàu Titanic, khi mà ông cụ của tao cũng có ở trên đấy. Spielberg bị sốc và trả lời: “Iceberg (tảng băng trôi) làm chìm tàu, không phải tôi”

Người Trung Quốc trả lời: “Iceberg (băng trôi), Spielberg, hay Carlsberg (một loại bia) đều như nhau cả”.

### • Gửi nhảm email

Có nhiều câu chuyện hài hước khác nhau xung quanh chuyện sử dụng internet:

Có một người đàn ông vừa mới hoàn thành thủ tục đăng kí vào khách sạn. Trong phòng ông ta có một máy tính và anh ta quyết định gửi email về cho vợ. Nhưng anh ta vô tình đánh sai địa chỉ email của vợ anh ta và trước khi anh ta nhận ra điều này thì email đã được gửi đi.

Trong khi đó, ở Houston, một người đàn bà vừa trở về từ đám tang của chồng bà ta. Bà ta quyết định kiểm tra email để xem có ai gửi lời chia buồn hay không từ bà con họ hàng và bạn bè. Khi đọc bức thư đầu tiên, bà ta trở nên tái nhợt, người con trai chạy vội vào phòng và nhìn thấy mẹ anh ta đang nằm trên sàn nhà, anh ta nhìn thấy email trên màn hình máy tính có nội dung như sau:

Tới: vợ yêu

Chủ đề: anh đã đến nơi

Ngày: 14 tháng 12 2008

Anh biết em sẽ ngạc nhiên khi nghe tin anh từ đây, họ đã cho anh một máy vi tính và cho phép anh gửi email những người thân yêu.

Anh chỉ mới tới đây và vừa làm thủ tục xong, anh thấy mọi thứ đã được chuẩn bị sẵn sàng cho em đến vào ngày mai.

Anh mong gặp em vào ngày mai. anh mong em đến đây cũng thuận lợi như anh.

Chồng yêu của em.

## NHIỀU CHUYÊN MỤC

### Góc Thơ

#### ● Nguồn nước, của cải của chúng ta - Prof. J. S. Bali, Jammu, India

Hành tinh của chúng ta với 51.000 triệu heta  
29 phần trăm là đất và 71 phần trăm là nước  
Quà tặng của thiên nhiên là 1.386 triệu BCM  
Thay đổi dạng nhưng không bao giờ nhiều cũng không bao giờ ít  
96,5 phần trăm là nước mặn.  
Nước khắp nơi nhưng không thể uống dù chỉ một giọt  
Chỉ có 3,5 phần trăm là nước ngọt cho toàn thế giới  
Chỉ có 3,5 phần trăm là nước ngọt – linh hồn của sự sống  
Sông băng chiếm 1,7 phần trăm,  
0,8 phần trăm nước ở sâu, quá đắt để khai thác  
Chỉ có 1 phần trăm tham gia vào chu trình chuyển hóa của trái đất  
Sự sống bắt nguồn từ nước, nước duy trì sự sống  
Từ cây cối, vi sinh vật, động vật và con người  
Nước là của cải của chúng ta, lãng phí là diệt vong  
Nước ở Ấn độ chia ra: 4000 tỷ mét khối là nước mưa  
1869 nằm ở các dòng sông và hồ tự nhiên, không thể dùng  
1122 có thể dùng được, gồm cả nước mặt và nước ngầm  
690 tỷ mét khối – nước mặt, nước suối và hồ  
Bơm 432 tỷ mét khối từ nước ngầm, tiêu tốn rất nhiều năng lượng  
Chỉ có 1820 mét khối nước để chia đều cho đầu người  
Khai thác và quản lý nước cần làm tốt và hiệu quả  
Nhịn đói có thể chết trong vài tuần  
Cơ thể chúng ta 2/3 là nước. Thiếu nước sẽ chết trong vài ngày  
Khan hiếm nước ngọt sẽ xảy ra chiến tranh  
Nước ngọt sẽ dễ bốc cháy hơn dầu  
Nước thải và nước ô nhiễm phải được xử lý  
Nếu không sẽ phải đối mặt với lũ lụt, nạn đói, dịch bệnh, hạn hán  
Quản lý nước và quản lý lưu vực  
Rừng, đồng cỏ và hệ thống canh tác  
Không lũ lụt, hệ thống tưới hoàn hảo  
Ưu tiên số một là nước sạch và an toàn  
Sau đó mới là nông nghiệp, nhà cửa và công nghiệp  
Xử lý chất thải công nghiệp  
Nước vừa là ân huệ vừa là thảm họa của cuộc sống

#### ● Thơ về “Trái đất Hành tinh” của Giáo sư Vir Singh ở Đức ‘

GS Vir Singh's rất yêu thích việc viết những bài báo và mang đến công việc cho các thành viên của chúng tôi. Một bài thơ gần đây của ông “ Trái đất hành tinh” đã thu hút sự chú ý của Viện sỹ hàn lâm Đức, Mr. Peter E. Rucker [peter.e.ruecker@web.de](mailto:peter.e.ruecker@web.de) vì vậy ông đã dịch sang tiếng Đức. Dưới đây là một phần thơ bằng hai thứ tiếng. bài thơ đầu đủ hiện có ở trang web của bản tin

#### English

The Planet Earth  
Was borne  
To give birth to my mother,  
My mother was borne  
To give birth to me.  
Mother Earth has brought the Evolution  
Down to Earth –  
The Evolution of eternity.

#### German

Geboren wardst du, Planet Erde,  
Um Leben zu spenden für meine Mutter.  
Geboren wardst du, meine Mutter,  
Um Leben zu spenden für mich selbst.  
Mutter Erde, du hast Entwicklung  
Herabgebracht auf unsere Erde –  
Die Entwicklung der Endlosigkeit.

• **Một tập thơ của [Omar Khayyam](#) (1048-1122)**

A book of verse, underneath the bough,  
A jug of wine, a loaf of bread - and thou  
Beside me singing in the wilderness -  
Ah, wilderness were paradise enow!

(From F. X. Browne Newsletter, [www.fxbrowne.com/html/newsletters/\\_2009/news\\_mar09.htm](http://www.fxbrowne.com/html/newsletters/_2009/news_mar09.htm), March issue)

## **Vài chuyện thú vị**

"... Chúng ta tự hỏi, ta là ai mà thông minh, đẹp đẽ và tài năng? Thực tế, bạn chả là ai hết."

- *Marianne Williamson*

"Chúng ta đủ mạnh để không khóc, đủ dũng cảm để khóc và đủ nỗi buồn để biết khi nào ta phải phá lên cười. We are Virginia Tech!" - *Nikki Giovanni*

"Hãy hướng mắt mình vào những gì bạn có thể làm, đừng nhìn lại những gì bạn không thể làm" - *Tom Clancy*

"Nếu bạn muốn biết một đôi giày vừa như thế nào, hãy hỏi người mang nó, đừng hỏi người làm ra nó" - *Anon*

"Chúng ta có thể nói rằng trái đất có phần hồn để phát triển phần xác, đó chính là đất" - *Leonardo da Vinci*

## **Và tất cả những việc khác**

• **Mẹo trong thời kì khủng hoảng kinh tế**

Tình hình kinh tế trở nên khó khăn hơn hàng ngày, điều này làm chúng ta thêm bối rối, chúng tôi có một vài lời khuyên về những hoạt động với chi phí thấp để tận hưởng cuộc sống xung quanh bạn. Có thể đơn giản là hướng sự quan tâm của bạn vào những trò giải trí gần nhà và tìm ra niềm vui trong những hoạt động không phải chi nhiều tiền:

1. Thăm công viên và những khu vực giải trí: hãy khám phá công viên đó và bạn có thể tìm thấy những điều hay từ kì nghỉ, và tốt hơn là nên tham gia vào những hoạt động có tính cách trùng tu và vệ sinh.
2. Tham gia các hoạt động ngoài trời, nhiều hoạt động như: đi bộ, chèo thuyền, trượt tuyết thì không đắt hoặc có khi miễn phí và cũng không tác động xấu đến môi trường.
3. Tận dụng những sự kiện cộng đồng: đọc báo để thấy tình hình trong cộng đồng, bạn có thể tìm thấy một niềm vui mới, một nhóm vui nhộn, hoặc một sự kiện mà bạn chưa từng biết nó tồn tại.
4. Đi đến thư viện: thay vì mua những cuốn sách bán chạy nhất hoặc những cuốn phim mới ra bạn có thể mượn chúng ở thư viện. thư viện cũng cung cấp nhiều chương trình miễn phí, các cuộc hội thảo, và giúp đỡ bạn trong những nghiên cứu hoặc những dự án về phá hệ.
5. Làm vườn: có thể là có tuyết ngoài trời, nhưng bạn có thể lên kế hoạch làm vườn cho mùa xuân, trồng rau trong vườn, vườn cộng đồng,

Giúp đỡ mọi người: không có gì đáng khen và vui hơn là tham gia vào cộng đồng, những cơ hội để trải nghiệm với những người trẻ tuổi, những môn thể thao đồng đội, những tổ chức xã hội, những nhóm hoạt động về môi trường. sẽ rất tuyệt khi làm việc với mọi người để làm cho thế giới trở nên đẹp hơn.

Hãy nên nhớ rằng tình hình kinh tế xấu sẽ không tồn tại mãi mãi, và quan tâm đến chất lượng môi trường vẫn là vấn đề then chốt. các nguồn gây ô nhiễm và nước mưa sẽ không bị ảnh hưởng bởi tình hình chính trị. Những sai lầm trong kiểm soát chất lượng môi trường sẽ cần phải tốn kém để sửa chữa hoặc dẫn tới tình trạng nguy hiểm. Quản lý chất lượng nguồn nước hoặc các dự án quản lý nước mưa có thể được thay đổi để có hiệu quả tốt nhất ngay cả khi giảm bớt giá thành. F. X. Browne có thể cùng làm với bạn để tìm ra lời thoát phù hợp với tình hình tài chính của bạn nhưng vẫn vẫn có kết quả tốt. For more information, contact [info@fxbrowne.com](mailto:info@fxbrowne.com) or 215-362-3878. (From F. X. Browne Newsletter [www.fxbrowne.com/html/newsletters/\\_2009/news\\_mar09.htm](http://www.fxbrowne.com/html/newsletters/_2009/news_mar09.htm))

## • Kilim là một tấm thảm?



Đan Kilim là một nghệ thuật lâu đời và cách kiếm tiền truyền thống của người Azerbaijan.

Có một nhà thờ Hồi giáo lâu đời ở Ardebil's Musalla (nơi người Hồi giáo cầu nguyện và các sinh hoạt cộng đồng), nơi mà Shah Khan (chức vụ cao nhất) của triều đại Safavi được chôn ở đây, nhà thờ này được biết đến như là nguồn gốc của kilim Ardebil cho châu Âu, khi mà một nhà buôn châu Âu là Vincent Robinson mang một tấm Kilim từ nước của anh ta.

*Kilim khác với phương pháp đan và dệt thảm, những tấm thảm của người Ba Tư được đan với các khung Daar, nhưng Kilim được đan trên mặt đất và không dùng khung.*

Đây là lý do tại sao Kilim có thể có một số vấn đề về mức độ chính xác trong thiết kế và viền xung quanh, những điều này cũng làm cho chúng trở nên cực kỳ tự nhiên và sống động hơn là thảm, thảm được đan từ mẫu thiết kế chính xác còn Kimlim được đan theo cảm hứng hơn.

WASWC members are requested to send news about anything concerning SWC, e.g. funds, awards, publications, websites, exhibitions, technical meetings, to publish with us by sending to [sskukal@rediffmail.com](mailto:sskukal@rediffmail.com), [aroraspa@yahoo.co.in](mailto:aroraspa@yahoo.co.in), and [rmfowler@iafrica.com](mailto:rmfowler@iafrica.com)



Syngenta là một tập đoàn kinh doanh nông nghiệp dẫn đầu, có nhiệm vụ cho sự tiến bộ và phát triển bền vững của nông nghiệp thông qua những nghiên cứu và kỹ thuật hiện đại. Chúng tôi phát triển những kỹ thuật để giữ sự bền vững về môi trường, kinh tế và xã hội của hệ thống nông nghiệp.

Syngenta cam kết giúp đỡ những sáng kiến về nông nghiệp bảo tồn và làm việc với nhiều đối tác trên thế giới trong nhiều dự án để nâng cao chất lượng nước và đất.

Learn more about Syngenta in [www.syngenta.com](http://www.syngenta.com)



## Members/ Contributors for WASWC Newsletter

*The contributions made by the following editorial members and other contributors are highly appreciated*

M. Agassi, *Israel*, [yehu8666@gmail.com](mailto:yehu8666@gmail.com)

Artemi Cerdà, *Spain*, [acerda@uv.es](mailto:acerda@uv.es)

Will Critchley, *Netherlands*, [wrs.critchley@dienst.vu.nl](mailto:wrs.critchley@dienst.vu.nl)

Raymond D. Desjardins, *Canada*, [desjardins@agr.gc.ca](mailto:desjardins@agr.gc.ca)

Nahid Elbezzaz, *Morocco*, [nahidelbezzaz@yahoo.fr](mailto:nahidelbezzaz@yahoo.fr)

Wyn Ellis, *Thailand*, [wynellis.gtzbk@gmail.com](mailto:wynellis.gtzbk@gmail.com)

Mike Fullen, *U.K.*, [m.fullen@wlv.ac.uk](mailto:m.fullen@wlv.ac.uk)

Yantai Gan, *Canada*, [gan@agr.gc.ca](mailto:gan@agr.gc.ca)

Tom Goddard, *Canada*, [tom.goddard@gov.ab.ca](mailto:tom.goddard@gov.ab.ca)

Mohammad Golabi, *USA*, [mgolabi@guam.uog.edu](mailto:mgolabi@guam.uog.edu)

Antonio J.T. Guerra, *Brazil*, [antonioguerro@gmail.com](mailto:antonioguerro@gmail.com)

John Laflen, *USA*, [laflen@wctatel.net](mailto:laflen@wctatel.net)

C. Licon-Manzur, *Italy*, [Clemencia.LiconManzur@fao.org](mailto:Clemencia.LiconManzur@fao.org)

Li Dingqiang, *China*, [dqli@soil.gd.cn](mailto:dqli@soil.gd.cn)

Li Rui, *China*, [lirui@ms.iswc.ac.cn](mailto:lirui@ms.iswc.ac.cn)

Victoria Mack, *Australia*, [vmack@silc.com.au](mailto:vmack@silc.com.au)

Machito Mihara, *Japan*, [mihara@nodai.ac.jp](mailto:mihara@nodai.ac.jp)

Prasanta K. Mishra, *India*, [pkmbellary@rediffmail.com](mailto:pkmbellary@rediffmail.com)

Ted Napier, *USA*, [Napier.2@osu.edu](mailto:Napier.2@osu.edu)

Yuji Niino, *Thailand*, [yuji.niino@fao.org](mailto:yuji.niino@fao.org)

Franco Obando, *Colombia*, [fobando1@yahoo.com](mailto:fobando1@yahoo.com)

James O. Owino, *Kenya*, [joowin@yahoo.com](mailto:joowin@yahoo.com)

Martin Parkes, *China*, [martinpa@gn.apc.org](mailto:martinpa@gn.apc.org)

Sam Portch, *Canada*, [sporch@ppi-ppic.org](mailto:sporch@ppi-ppic.org)

Horrie Poussard, *Australia*, [poussard@thereef.com.au](mailto:poussard@thereef.com.au)

T. Francis Shaxson, *UK*, [fshaxson@gotadsl.co.uk](mailto:fshaxson@gotadsl.co.uk)

Rhodri P. Thomas, *UK*, [rhodri\\_p\\_thomas@hotmail.com](mailto:rhodri_p_thomas@hotmail.com)

Takashi Ueno, *Japan*, [erecon-hq@nifty.com](mailto:erecon-hq@nifty.com)

Willy Verheye, *Belgium*, [wilverheye@telenet.be](mailto:wilverheye@telenet.be)

Kristie Watling, *Australia*, [kristie.watling@nrm.qld.gov.au](mailto:kristie.watling@nrm.qld.gov.au)

Alex Watson, *NZ*, [watsona@landcareresearch.co.nz](mailto:watsona@landcareresearch.co.nz)

Rob Youl, *Australia*, [rob.youl@landcareaustralia.com.au](mailto:rob.youl@landcareaustralia.com.au)

Guo Zixing, *China*, [zxguo@soil.gd.cn](mailto:zxguo@soil.gd.cn)

Miodrag Zlatic, *Serbia*, [mizlatic@yahoo.com](mailto:mizlatic@yahoo.com)

## **INFORMATION ABOUT MEMBERSHIP IN WASWC AND HOW TO PAY**

**1. Individual membership:** US\$5/yr for developing countries; US\$10 for developed countries and persons working in international organizations worldwide. **Incentive rate:** *Payment of the fee for 4 years at the same time will make membership valid for 5 years.*

**2. Life membership:** US\$80 for developing countries; US\$160 for developed countries and persons working in international organizations worldwide.

**3-1. Organization membership (OM):** For universities, research and implemental institutions, government agencies, NGOs, societies, associations and international organizations, etc. Persons belonging to an Organization member will receive the same online products and services as the other two above categories: \$100/ yr for an organization with up to 150 persons; \$150/ yr for an organization with up to 300 persons; \$200/ yr for an organization with up to 500 persons; and \$10/ yr for an additional 100 persons or part thereof. Local organizations in developing countries can request to pay at a lower rate.

**3-2. Organization subscription (OS):** is the same as the **Organization membership** but the organization wants to limit its involvement only as a **subscriber**.

**3-3. Organization cooperation (OC):** is the same as the **Organization membership** but the organization wants to limit its involvement only as a **cooperator**, without paying a fee. Any organization can be a cooperator for 1-2 years before deciding to join as OM or OS if desired.

**4. Gift membership:** US\$5/ yr worldwide, to be purchased by anyone to give to colleagues, friends, students, etc.

You may ask [sombatpanit@yahoo.com](mailto:sombatpanit@yahoo.com) about your membership status, i.e. up to what year you have paid. Then you may send the fee to either John Laflen or Samran Sombatpanit or any other 'convenient' address in the following list:

**a. Dr. John M. Laflen**, Treasurer, 5784 hwy 9, Buffalo Center, IA 50424 U.S.A. Phone: +1-641-561-2324. Fax: +1-641-584-2265 Attn: J.M. Laflen.

[laflen@wcatel.net](mailto:laflen@wcatel.net). He can receive money from US and Canadian members through Personal Check, Money Order, or Bank Draft (payable to WASWC), and can receive VISA and MasterCard credit cards and Bank Draft (payable to WASWC) from all over the world. For sending money through a bank, please give the following information to your bank:

- **Foreign wires:** United Bankers Bank, 1650 West 82<sup>nd</sup> Street, Bloomington, MN 55431, U.S.A. Routing number 091 001 322; Swift Code UBBKUS41; for benefit of First National Bank of Volga; account number 091 402 552; further credit World Soil #703-488.

- **Domestic wires:** United Bankers Bank, 1650 West 82<sup>nd</sup> Street, Bloomington, MN 55431, Routing number 091 001 322; for benefit of First National Bank of Volga; account number 091 402 552; further credit World Soil #703-488.

**b-1. Dr. Samran Sombatpanit**, WASWC Immediate Past President, 67/141 Amonphant 9, Soi Sena 1, Bangkok 10230, Thailand. You can send money to him through the **Western Union worldwide money transfer service** that has over 30,000 offices worldwide ([www.westernunion.com](http://www.westernunion.com)). Their service is immediate and the fee is reasonable. Please inform [sombatpanit@yahoo.com](mailto:sombatpanit@yahoo.com) to show your intention before sending.

**b-2. Dr. Samran Sombatpanit**, WASWC Immediate Past President, 67/141 Amonphant 9, Soi Sena 1, Bangkok 10230, Thailand. Phone/Fax: +66-25703641, [sombatpanit@yahoo.com](mailto:sombatpanit@yahoo.com). He accepts Bank Draft from every country. **Mark the draft "payable to Dr. Samran Sombatpanit"**. He receives SWIFT through the Bangkok Bank, Bangkok Branch, 2124 Phaholyothin Road, Jatujak, Bangkok 10900, Thailand. Phone: +66-25614091/ 25791146-8, Fax: +66-25791149. SWIFT CODE: BKKBTHBK, A/C No. 161-0-210864, which you should also indicate "payable to Dr. Samran Sombatpanit".

**IMPORTANT NOTES:** 1. DO NOT write the word 'WASWC' in your remittance document, as it will cause a problem, since this is an alternative account that supplements the official one (a, as above). 2. Do not deduct the bank fee from your side from the amount of money to send. 3. For sending money by wire/bank transfer or check please add US\$8 per transaction to compensate for the charge at the receiving bank in Bangkok. This additional charge is NOT applicable for the payment of membership fee(s) of US\$50 or more.

### **OTHER ADDRESSES TO SEND THE MONEY TO WASWC**

**Argentina:** Eduardo Rienzi, Fac. of Agronomy, Univ. of Buenos Aires, Av. San Martin, Buenos Aires. Banco Nacion, suc 0082 Nro 200388227 CBU 01100204-30002003882279. [rienzi@mail.agro.uba.ar](mailto:rienzi@mail.agro.uba.ar)

**Australia:** Kristie Watling, Department of Natural Resources and Water, 203 Tor Street, Toowoomba Q 4350, (P.O. Box 318, Toowoomba Q 4350) Phone: +61-(0)7-4688 1092, Facsimile: +61-(0)7 4688 1487 [Kristie.Watling@nrrw.qld.gov.au](mailto:Kristie.Watling@nrrw.qld.gov.au), [www.nrrw.qld.gov.au](http://www.nrrw.qld.gov.au)

**Brazil:** Antonio Guerra, Avenida Jose Luiz Ferraz, 250, apartamento 1706, CEP. 22.790-587, Rio de Janeiro – RJ BRAZIL.

SWIFT: BRASBRRJRJ0, Banco do Brasil – conta 652291-2; agencia 3652-8. [antoniotguerra@gmail.com](mailto:antoniotguerra@gmail.com)

**India:** Surinder S. Kukal, Department of Soils, Punjab Agricultural University, Ludhiana 141004. [sskukal@rediffmail.com](mailto:sskukal@rediffmail.com)

**India:** Suraj Bhan, Soil Conservation Society of India (SCSI), G-3, Nat. Soc. Block, NASC Complex, Dev Prakash Shastri Marg, New Delhi-110012. [bhan\\_suraj2001@yahoo.com](mailto:bhan_suraj2001@yahoo.com)

**Indonesia:** Syaiful Anwar, WASWC Indonesia Chapter (Masyarakat Konservasi Tanah dan Air Indonesia, MKTI, c/o Ministry of Forestry, Jakarta) with following account details: Bank Mandiri cabang Jakarta Gedung Pusat Kehutanan; Account holders: Trisnu Danisworo, qq Zulfikar Ali; A/C No: 102-00-0437516-5. [sanwar@cbn.net.id](mailto:sanwar@cbn.net.id)

**Japan:** Dr. Machito Mihara, WASWC Deputy President, c/o Institute of Environment Rehabilitation and Conservation (ERECON), 2987-1 Onoji Machidashi, Tokyo 195-0064, Japan. Phone/Fax: +81-42-736-8972, [hq-erecon@nifty.com](mailto:hq-erecon@nifty.com). He can receive all forms of payment from within Japan, and can receive Visa and MasterCard credit cards from all over the world (mark in all forms of payment "payable to ERECON Japan"). Payment is in Japanese yen only; see more details in [www.waswc.org](http://www.waswc.org).

**Kenya:** James O. Owino, Dept. of Agric Eng., Egerton University, P.O.B. 536 Njoro. SWIFT: BARCKENXANKE, Bank code: 003, Branch code: 027, Acc. No. 1214170, P.O. Box 66, Nakuru 20100. [joowin@yahoo.com](mailto:joowin@yahoo.com)

**Morocco:** Mohamed Sabir, National School of Forest Engineers, BP 511 Salé. [sabirefi@wanadoo.net.ma](mailto:sabirefi@wanadoo.net.ma)

**Netherlands:** WRS Critchley, ABN AMRO Bank, Gelderlandplein, POSTBUS 87091, 1080 JB Amsterdam. Account number 549365478, BIC number = ABNANL2A, IBAN = NL28ABNA0470430559. [wrs.critchley@dienst.vu.nl](mailto:wrs.critchley@dienst.vu.nl)

**Serbia:** Prof. Miodrag Zlatic, WASWC President, Faculty of Forestry, University of Belgrade, Kneza Viseslava 1, Belgrade. Serbia. Phone: +381-11-3553122 (o), +381-11-3583280 (h), +381-63661549 (m). He can receive money from the Balkans Region through the Raiffeisen Banka AD, Beograd, Republic of Serbia, SWIFT code: RZBSRSBG, Customer's name: Zlatic Miodrag, A/C No. RS35265051000004691675. [miodrag.zla@sbb.rs](mailto:miodrag.zla@sbb.rs), [mizlatic@yahoo.com](mailto:mizlatic@yahoo.com).

**South Africa:** Richard Fowler, fax 086 672 6872 or e-mail [rmfowler@iafrica.com](mailto:rmfowler@iafrica.com)

**Spain:** Artemi Cerdà, Departament de Geografia, Universitat de València, 46010-Valencia. [acerda@uv.es](mailto:acerda@uv.es)

**Thailand:** Deposit to Dr Samran Sombatpanit's account at the Bangkok Bank, Bangkok Branch, 2124 Phaholyothin Road, Jatujak, Bangkok 10900, Thailand. Phone: +66-25614091/ 25791146-8, Fax: +66-25791149. A/C No. 161-0-210864 and inform him by e-mail [sombatpanit@yahoo.com](mailto:sombatpanit@yahoo.com).

**Uganda:** Bueno Dicken Sande, Programme Officer-Africare Uganda, Plot 45B-47A, Lumumba Avenue, Nakasero, P.O. Box 7655, Kampala. [bdsande@africareuganda.org](mailto:bdsande@africareuganda.org)

**United Kingdom:** Dr. Mike A. Fullen, School of Applied Sciences, University of Wolverhampton, Wolverhampton WV1 1SB, U.K. Phone: +44-1902-322410, Fax: +44-1902-322680, [M.Fullen@wlv.ac.uk](mailto:M.Fullen@wlv.ac.uk). He can receive money from within the UK in pound sterling equivalent to the rates stated above. Cheques should be made payable to the University of Wolverhampton. You may use the most recent exchange rate for converting US\$ into GBP.

*Note: For the convenience of all parties you are advised to sign up as a Life member or to pay the Incentive rate (i.e. pay 4 years and get a 5-year membership). Contact [sombatpanit@yahoo.com](mailto:sombatpanit@yahoo.com) if you have any problem.*